

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO  
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**ĐƯỜNG C XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2022/HS-PT  
Ngày 06 tháng 01 năm 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Văn Ý

*Các Thẩm phán:* Ông Phạm Văn Công

Ông Võ Văn Khoa

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Đỗ Hồng Quân - Thư ký Tòa án Nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Khánh Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 873/2021/TLPT-HS ngày 30 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Thị Chí S do có kháng cáo của các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 49/2019/HS-ST ngày 26/8/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

**1. Bị cáo có kháng cáo:**

**1.1. Nguyễn Văn T**, sinh năm: 1962.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 2, Đường 7, khu phố 1, phường T, quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh. Chỗ ở hiện nay: 244, Đường N, phường T, quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Phật. Trình độ học vấn: lớp 9/12. Nghề nghiệp: Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần S. Họ tên cha: Nguyễn Văn D (đã chết). Họ tên mẹ: Phạm Thị B, sinh năm 1927. Gia đình có 07 anh chị em, bị cáo thứ năm. Họ tên vợ: Nguyễn Thị Chí S, sinh năm 1967, có 03 con; lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 2005.

Tiền án, tiền sự : Không.

Bị bắt tạm giam ngày 04/11/2010 theo Lệnh bắt bị cáo để tạm giam số 07/PC46 của Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC46) Công an tỉnh Đồng Nai. Hiện bị cáo đang chấp hành án 18 năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 108/2014/HSST ngày 25/9/2014 của Tòa án Nhân dân tỉnh Đồng Nai và Bản án hình sự phúc thẩm số 274/2015/HSPT ngày

21/5/2015 của Tòa phúc thẩm Tòa án Nhân dân Tối cao tại Trại giam Xuân Lộc – Bộ Công an. Có mặt tại phiên tòa.

**1.2. Nguyễn Thị Chí S, sinh năm 1967.**

Nơi đăng ký NKTT: Số 2, Đường 7, khu phố 1, phường T, quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh. Chỗ ở hiện nay: 244 Đường N, phường T, quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Phật. Trình độ học vấn: lớp 12/12. Nghề nghiệp: Phó Giám đốc Công ty Cổ phần S. Họ tên cha: Nguyễn Hảo Nghĩa (đã chết) Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Bưu (Già yếu). Gia đình có 07 chị em, bị cáo thứ bảy. Họ tên chồng: Nguyễn Văn T, sinh năm 1962, có 03 con; lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 2005.

Tiền án, tiền sự : Không.

Bị bắt tạm giam ngày 14/02/2011 theo Lệnh bắt bị cáo để tạm giam số 08/PC46 của Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC46) Công an tỉnh Đồng Nai. Hiện bị cáo đang chấp hành án 14 năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 108/2014/HSST ngày 25/9/2014 của Tòa án Nhân dân tỉnh Đồng Nai và Bản án hình sự phúc thẩm số 274/2015/HSPT ngày 21/5/2015 của Tòa phúc thẩm Tòa án Nhân dân Tối cao tại Trại giam Xuân Lộc – Bộ Công an. Có mặt tại phiên tòa.

**1.3. Đặng Trọng N, sinh năm 1980.**

Nơi đăng ký NKTT: 59 Đường 21A, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: không. Trình độ học vấn: lớp 12/12. Nghề nghiệp: Kinh doanh bất động sản. Họ tên cha: Đặng Thành C, sinh năm 1950. Họ tên mẹ: Mã Cẩm B (đã chết). Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo thứ ba. Họ tên vợ : Trần Thị Mỹ Ý, sinh năm 1982, có 02 con; lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự : Không.

Bị bắt tạm giam ngày 23/01/2014 theo Lệnh bắt bị cáo để tạm giam số 02/PC46 của Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC46) Công an tỉnh Đồng Nai, được hủy bỏ biện pháp tạm giam thay bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú theo Quyết định số 12/2015/HSST-QĐ ngày 03/4/2015 của Tòa án Nhân dân tỉnh Đồng Nai. Có mặt tại phiên tòa.

**2. Bị hại:**

2.1. Ông Nguyễn Ngọc L. Địa chỉ: 235A, Đường P, phường 11, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

2.2. Bà Bò Thị Bích N. Địa chỉ: 920, Đường L, phường 8, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.3. Bà Huỳnh Tuyết N. Địa chỉ: 27/28, Đường N, phường 1, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

2.4. Bà Lăng Thị H. Địa chỉ: 282, Đường P, phường 4, quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.5. Bà Phùng Thị Kim T. Đại diện theo uỷ quyền: Ông Phùng Quốc V. Địa chỉ: 256/8/3/14, đường Đường L, phường 8, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

2.6. Ông Hoàng Huỳnh S. Địa chỉ: 586, Đường K, phường A, quận B1, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.7. Ông Nguyễn Minh Quốc H. Địa chỉ: 43D, Đường L, phường 5, quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.8. Ông Nguyễn Văn H1. Địa chỉ: 36, đường 50A, phường T, quận B1, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.9. Bà Huỳnh Thị Minh T. Địa chỉ: 132, đường số 8, B, phường 11, quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

2.10. Ông Huỳnh Kim H. Địa chỉ: 132, đường số 8, B, phường 11, quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

2.11. Ông Hoàng Minh T. Địa chỉ: 43A/13, khu phố 5, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

2.12. Ông Nguyễn Tân Tr. Địa chỉ: 613, Đường K, phường A, quận B1, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.13. Bà Đoàn Kim M. Địa chỉ: 572, Đường H, phường 4, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

2.14. Bà Võ Thị Th. Địa chỉ: 183/16, đường 3/2, phường 11, quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.15. Bà Lê Thị H. Địa chỉ: 250/24, đường V, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

2.16. Bà Nguyễn Kiều D. Địa chỉ: 2/91A, ấp N, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.17. Bà Tôn Nữ Mỹ P. Địa chỉ: Căn hộ số 2.6, Khu dân cư T, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.18. Bà Lê Thị N. Địa chỉ: Nhà số 2, đường số 4, Khu dân cư P, phường 7, quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

2.19. Bà Trần Thị Phước C. Địa chỉ: 3126, Đường P, phường 7, quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

2.20. Bà Phùng Thị L. Địa chỉ: 3126, Đường P, phường 7, quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

2.21. Bà Vũ Thị S. Địa chỉ: 199, Đường L, phường 5, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

2.22. Bà Nguyễn Thị Thuý Vân. Địa chỉ: 130, Đường T, phường 13, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

- 2.23. Bà Nguyễn Thị N. Địa chỉ: 68/53, khu phố 2A, phường T, quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).
- 2.24. Bà Nguyễn Thị Ngọc D. Địa chỉ: 90, Đường T, phường 13, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).
- 2.25. Ông Mạc Văn V. Địa chỉ: 108/E11, đường C, phường 4, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).
- 2.26. Ông Phan Xuân N. Địa chỉ: Số 161A, Đường H, phường 13, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).
- 2.27. Bà Phạm Thị V. Địa chỉ: Số 108/E11, Đường C, phường 4, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.
- 2.28. Ông Nguyễn Quang H. Địa chỉ: Số 2/32, Đường P, phường 15, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.
- 2.29. Bà Nguyễn Thị Thanh B. Địa chỉ: 33/2/22/38, Đường B, khu phố 3, phường T, quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).
- 2.30. Bà Phạm Thị Kim B. Địa chỉ: B146A, Đường Đ 11, phường Đ, quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.
- 2.31. Bà Ngô Thị Thu B. Địa chỉ: 84, Đường B, phường 9, quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).
- 2.32. Ông Đường G. Địa chỉ: 197/55, Đường T, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).
- 2.33. Ông Nguyễn Hữu L. Địa chỉ: 64/69, Đường N, phường 2, quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).
- 2.34. Ông Trịnh An L. Đại diện theo uỷ quyền: Bà Dư Kim L. Địa chỉ: 420/20A, Đường T, phường 7, quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).
- 2.35. Ông Nguyễn Thanh B. Địa chỉ: 93/32, đường 100, B, phường 14, quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.
- 2.36. Ông Cám C. Địa chỉ: 138, Đường A, phường 10, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).
- 2.37. Ông Thi Nguyễn Gia L. Địa chỉ: 174/62, Đường C, phường 12, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.
- 2.38. Ông Nguyễn Ngọc H. Địa chỉ: 235A, Đường P, phường 11, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).
- 2.39. Ông Trần Duy V. Địa chỉ: Số 7, đường C3, phường 13, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.
- 2.40. Ông Nguyễn Quốc V. Đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Trùng K. Địa chỉ: 404A, R 2A, Đường N, phường 15, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.41. Ông Lê Chí H. Địa chỉ: 26, đường 15, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.42. Ông Nguyễn Thanh L. Địa chỉ: 68/21, đường C, phường B, quận B1, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

2.43. Bà Hồng Diễm T. Địa chỉ: 21/9, đường số 2, phường T, quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.44. Ông Phạm Ngọc T. Địa chỉ: 71/1/39, đường D1, phường 25, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.45. Bà Nguyễn Thị Minh L. Địa chỉ: 4/2, đường 182, phường T, quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.46. Ông Nguyễn Đức T. Địa chỉ: 104, Đường N, phường 3, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

2.47. Bà Cao Thị Kim L. Đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Đức T. Địa chỉ: 204, Đường H, thành phố Q, tỉnh Bình Định (có mặt).

2.48. Ông Đoàn Văn N. Địa chỉ: 293, Đại lộ H, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

2.49. Ông Phùng Minh C. Địa chỉ: 27, Đường L, tổ 9, phường C, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

2.50. Bà Hồ Thị Ngọc M. Địa chỉ: 119/24, Đường N, phường 2, quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.51. Bà Nguyễn Kim P. Địa chỉ: 174/62, Đường C, phường 12, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.52. Bà Võ Thị Ngọc B. Địa chỉ: B174, khu phố 3, phường Đ, quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

2.53. Ông Đào Hải H. Địa chỉ: 343/22B7, Đường T, phường 12, quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.54. Ông Lài Đức L; Bà Đặng Thị Thu H. Địa chỉ: 62/51, Đường H, phường 19, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

2.55. Ông Ngô Tiến D. Địa chỉ: 146/59/18/98, Đường V, phường 2, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

2.56. Ông Trần Văn T. Địa chỉ: Ấp Ô, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

2.57. Bà Lư Thị Cẩm Đ. Địa chỉ: 63, đường số 1, Khu trung tâm hành chính, khu phố N, phường D, thị xã D, tỉnh Bình Dương (có mặt).

2.58. Ông Lư Văn B. Địa chỉ: Ấp Ô, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh (có mặt).

2.59. Ông Lê Thanh H. Địa chỉ: Số 51, khu đô thị N, đường N, xã P, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.60. Bà Nguyễn Thị Kiều O. Địa chỉ: 146/59/18/84, Đường V, phường 2, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.61. Ông Phạm Ngọc T. Đại diện theo uỷ quyền: Ông Trương Minh T. Địa chỉ: 43D/27, Đường H, phường 9, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.62. Bà Trần Ngọc H. Địa chỉ: 480, Đường S, phường 9, quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

2.63. Bà Lê Thị Xuân C. Địa chỉ: 104, lô A2, chung cư 312, Đường L, phường 5, quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.64. Ông Trần Văn S. Địa chỉ: 20B, phường L, thị xã T, tỉnh An Giang.

2.65. Bà Phạm Thúy B. Địa chỉ: 1410/3, đường 30/4, phường 12, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2.66. Bà Đỗ Thị N; Ông Đỗ Mạnh H. Cùng địa chỉ: 266/7, Đường H, phường 12, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.67. Bà Đinh Thị L. Đại diện theo uỷ quyền: Bà Đỗ Thị N. Địa chỉ: 266/7, Đường H, phường 12, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.68. Bà Nguyễn Thị Kim D. Địa chỉ: 107, lô A, chung cư Đường P, phường 4, quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.69. Bà Nguyễn Kim T. Địa chỉ: 156/6, Đường T, phường 15, quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

2.70. Bà Lê Thị K. Địa chỉ: 107B/026, Đường T, phường 6, quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.71. Ông Nguyễn Vĩnh T. Địa chỉ: B215, khu phố 5, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

2.72. Ông Võ Tấn Đ. Địa chỉ: 663, Đường N, khu 9, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

2.73. Bà Lê Thị Kim D. Địa chỉ: Căn 15, tầng 27, chung cư V, số 2, Đường T, Phường B, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

2.74. Ông Dương Quốc K. Đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Phạm T. Địa chỉ: 297/26, Đường H, phường 11, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh. Đại diện theo uỷ quyền: Ông Trần Duy L. Địa chỉ: số 40, Đường N, khu phố 6, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

2.75. Bà Dương Thị Hải O. Địa chỉ: 448, Đường X, phường 25, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

2.76. Ông Bùi Sông L. Địa chỉ: 6/8, Đường N, phường Đ, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

2.77. Ông Đinh Văn T. Địa chỉ: 30, đường 19, khu phố 2, phường T, quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.78. Ông Trương Thành V; Bà Đinh Thị H. Cùng địa chỉ: 158A, đường 79, phường T, quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.79. Ông Trần Chu T. Địa chỉ: 18/3, Đường N, phường 13, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

2.80. Bà Nguyễn Thị Bảo C. Địa chỉ: 109, Đường T, phường N, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

2.81. Bà Nguyễn Thị T. Địa chỉ: 127/15, Đường M, phường 4, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (có mặt).

2.82. Bà Nguyễn Thị Đ, ngụ tại: 91, Đường N, phường 21, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Phạm Trí Đ. Địa chỉ: 163/19/9, Đường T, phường 13, quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

4. *Người bào chữa cho bị cáo T, S theo yêu cầu:*

4.1. Ông Trần Việt Cường - Luật sư thuộc Đoàn luật sư tỉnh Nam Định (có mặt).

4.2. Ông Trần Hải Đức - Luật sư thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

4.3. Ông Tào Văn Dũng - Luật sư thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

5. *Người bào chữa cho bị cáo N theo luật định:* Ông Đỗ Hải Bình - Luật sư thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Các bị cáo bị Viện kiểm sát Nhân dân tỉnh Đồng Nai truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Ngày 27/07/2004, Công ty Trách nhiệm hữu hạn Xây dựng - Thương Mại - Dịch vụ Sài Gòn Cây Cảnh được Sở Kế hoạch & Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4102009140 cho phép thành lập công ty với ngành nghề kinh doanh: Kinh doanh nhà, mua bán cây cảnh...; vốn điều lệ là 4 tỷ đồng, gồm 2 thành viên là Nguyễn Thị Chí S làm Giám đốc, Nguyễn Văn T (chồng S) là thành viên góp vốn; trụ sở tại 244, Đường N, phường T, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau nhiều lần thay đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh, đến ngày 24/01/2007 Công ty Trách nhiệm hữu hạn Xây dựng - Thương Mại - Dịch vụ Sài Gòn Cây Cảnh đăng ký thay đổi lần thứ 4, bổ sung ngành nghề: Xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư, khu công nghiệp, vốn điều lệ tăng lên 100 tỷ đồng (vốn do T và S tự kê khai, không có thật).

Ngày 07/06/2008, Công ty Trách nhiệm hữu hạn Xây dựng - Thương Mại - Dịch vụ Sài Gòn Cây Cảnh chuyển đổi thành Công ty Cổ Phần Sài Gòn Cây Cảnh theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 41030310552, có 03 cổ đông là Nguyễn Thị Chí S, Nguyễn Văn T và bà Mai Thị Cẩm Nguyệt, vốn điều lệ là 300 tỷ đồng, trong đó Nguyễn Văn T và Nguyễn Thị Chí S góp 99% tương đương 297

tỷ đồng, bà Mai Thị Cẩm Nguyệt góp 01% tương đương 3 tỷ đồng (vốn tự kê khai, không có thật). Công ty Cổ Phần Sài Gòn Cây Cảnh do Nguyễn Thị Chí S làm giám đốc, Nguyễn Văn T và bà Mai Thị Cẩm Nguyệt làm cổ đông sáng lập.

Ngày 08/09/2009, Công ty Cổ Phần Sài Gòn Cây Cảnh làm thủ tục đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần 2 cho bà Mai Thị Cẩm Nguyệt rút tên cổ đông và đưa 4 cổ đông khác tham gia gồm: Lê Thị Minh ngụ tại 57/34/5 Bông Sao, Phường 5, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh góp 20% vốn tương đương 100 tỷ đồng; T, S góp 30% vốn tương đương 150 tỷ đồng; 3 cổ đông còn lại là Lê Văn Hân, Lê Thị Phụng Liên và Nguyễn Thị Mỹ Ngọc góp 50% vốn tương đương 250 tỷ đồng, nâng vốn điều lệ công ty lên 500 tỷ đồng (vốn tự kê khai, không có thật), Công ty do Nguyễn Văn T làm Tổng Giám đốc.

Ngày 11/11/2009, Công ty Cổ Phần Sài Gòn Cây Cảnh làm thủ tục đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần 3, để bà Lê Thị Minh và 03 cổ đông trên rút tên, công ty còn lại 03 cổ đông gồm: T, S góp 70% vốn tương đương 350 tỷ đồng, Đặng Đức Trung góp 30% vốn tương đương 150 tỷ đồng (vốn tự kê khai, không có thật).

Ngày 05/01/2010, Công ty Cổ Phần Sài Gòn Cây Cảnh làm thủ tục đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần 4 gồm có 4 cổ đông, vốn điều lệ là 500 tỷ đồng; trong đó T, S góp 58% vốn tương đương 290 tỷ đồng, Đặng Đức Trung góp 30% vốn tương đương 150 tỷ đồng, ông Hoàng Quốc Võ góp 12% vốn tương đương 60 tỷ đồng (vốn tự kê khai, không có thật). Công ty do Nguyễn Văn Tình làm Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc.

Việc Công ty Cổ Phần Sài Gòn Cây Cảnh nhiều lần thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh như trên là do các cổ đông nói trên hứa hẹn góp vốn nhưng không thực hiện nên Nguyễn Văn T phải liên tục điều chỉnh giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh để đưa các thành viên không góp vốn ra và đưa các thành viên mới vào. Kết quả điều tra thể hiện các cổ đông có tên trong giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Công ty Cổ Phần Sài Gòn Cây Cảnh đều không góp vốn như giấy phép được cấp. Công ty Cổ Phần Sài Gòn Cây Cảnh do Nguyễn Văn Tình làm Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc, bổ nhiệm Nguyễn Thị Chí S làm Giám đốc, sau đó là Phó Giám đốc, Kế toán trưởng kiêm Thủ quỹ, mọi hoạt động của Công ty Cổ Phần Sài Gòn Cây Cảnh đều do Nguyễn Văn T và Nguyễn Thị Chí S điều hành và quyết định.

Năm 2003 và 2004, Nguyễn Văn T và Nguyễn Thị Chí S mua được khoảng 3,6 ha đất tại ấp Long Đức 2, xã Tam Phước, huyện Long Thành, Đồng Nai để lập vườn ươm cây và kinh doanh cây cảnh với số vốn thực có của T, S là khoảng 02 tỷ đồng. Mặc dù không có khả năng về tài chính, nhưng T và S vẫn nảy sinh ý định xin phép đầu tư dự án Khu dân cư Tam Phước tại xã Tam Phước, huyện Long Thành, Đồng Nai để huy động vốn, bán nền nhằm chiếm đoạt tiền của những người mua nền dự án. Thông qua mối quan hệ, T và S quen biết với ông Lê Đình Tài, ngụ tại 184/19B, khu phố 4, phường Tân Tiến, thành phố B, tỉnh Đồng Nai là Chủ tịch HĐQT Công ty Trách nhiệm hữu hạn Hà Linh tại xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, T và S nhờ ông Tài liên hệ với các cơ quan Nhà nước



có thẩm quyền tỉnh Đồng Nai xin phép giới thiệu địa điểm và phê duyệt cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Xây dựng - Thương Mại - Dịch vụ Sài Gòn Cây Cảnh được đầu tư xây dựng Dự án Khu dân cư Tam Phước.

- Ngày 26/7/2007, UBND tỉnh Đồng Nai có Công văn số 5762/UBND-CNN về việc chấp thuận địa điểm cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Xây dựng - Thương Mại - Dịch vụ Sài Gòn cây cảnh lập thủ tục đầu tư Dự án Khu dân cư theo quy hoạch tại xã Tam Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai với diện tích 157 ha.

- Ngày 19/10/2007, Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai có Quyết định số 3561/QĐ-UBND phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu dân cư Tam Phước.

- Ngày 26/12/2007, Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai có Quyết định số 4621/QĐ-UBT phê duyệt phương án tổng thể bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án Khu dân cư Tam Phước cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Xây dựng - Thương Mại - Dịch vụ Sài Gòn cây cảnh.

- Ngày 28/11/2008, Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai có Quyết định số 4027/QĐ-UBND phê duyệt chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu dân cư Tam Phước, Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

- Ngày 12/3/2009, Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai có các Quyết định số 626, 627/QĐ-UBND về việc thu hồi đất để bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thực hiện dự án đầu tư xây dựng Khu dân cư Tam Phước.

Tính đến thời điểm hết tháng 6/2007, Nguyễn Văn T và Nguyễn Thị Chí S đã chuyển nhượng và đứng tên sở hữu được 05 thửa đất với tổng diện tích là 101.700 m<sup>2</sup> tại xã Tam Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, toàn bộ diện tích đất này nằm trong diện tích 157 ha đất dự án Khu dân cư Tam Phước. Tuy nhiên từ tháng 11/2006, T và S đã thế chấp toàn bộ diện tích đất này để vay tiền tại Ngân hàng Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn- Chi nhánh quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, sau đó xóa thế chấp rồi tiếp tục thế chấp nhiều lần. Đến tháng 11/2007, T và S đã thế chấp 05 thửa đất nói trên cùng toàn bộ nhà cửa và dự án Khu dân cư Tam Phước để vay của ông Lê Đình Tài và bà Trần Thị Hải Yến, ngụ tại 184/19B, khu phố 4, phường Tân Tiến, thành phố B, tỉnh Đồng Nai với tổng số tiền là 61.486.394.227 đồng và sau đó từ tháng 4/2009 đến tháng 11/2009 T và S lại tiếp tục thế chấp 05 thửa đất trên cho Ngân hàng Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn - Chi nhánh Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh để vay tổng cộng 18.150.000.000 đ đến nay còn nợ ngân hàng 20.235.512.499 (Nợ gốc là 12.650.000.000 đồng, nợ lãi là 7.585.512.499 đồng) không trả được. Đồng thời về thủ tục pháp lý thì Dự án Khu dân cư Tam Phước chỉ mới được UBND tỉnh Đồng Nai chấp thuận giới thiệu địa điểm, nhưng chưa được UBND tỉnh Đồng Nai ra quyết định giao đất và cấp giấy chứng nhận đầu tư, giấy phép xây dựng, Nguyễn Văn T, Nguyễn Thị Chí S chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính về đền bù, giải tỏa trên diện tích đất dự án được giới thiệu là 157 ha để được giao đất theo quy định của Luật Đất đai, Luật Kinh doanh bất động sản, Luật Nhà ở, nên chưa hội đủ điều kiện pháp lý để phân lô bán nền và không được phép huy động vốn.

Lợi dụng vào các thủ tục pháp lý hiện có, Nguyễn Văn T, Nguyễn Thị Chí S đã dùng thủ đoạn gian dối đưa ra các thông tin như: Dự án có lợi thế hấp dẫn nằm cạnh sân bay Quốc tế Long Thành, môi trường thân thiện, đồng thời T và S còn thuê người nước ngoài tổ chức nhiều buổi hội thảo tại Thành phố Hồ Chí Minh và Đồng Nai, thuê các phương tiện truyền thông quảng bá, phóng sự các băng đĩa hình do T tự tạo để giới thiệu việc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Xây dựng - Thương Mại - Dịch vụ Sài Gòn cây cảnh đang triển khai đầu tư xây dựng khu đô thị Tam Phước với mô hình công nghệ mới mang tính đột phá lần đầu tiên ở Việt Nam với sự hợp tác giữa Công ty Trách nhiệm hữu hạn Xây dựng - Thương Mại - Dịch vụ Sài Gòn cây cảnh với Tập đoàn tài chính quốc tế E.VO Global để chứng tỏ nguồn vốn của các đối tác nước ngoài sẽ đầu tư vào dự án rất lớn nhằm mục đích tạo lòng tin với khách hàng để huy động vốn, phân lô bán nền dự án. Bằng thủ đoạn gian dối trên, từ tháng 12/2006 đến tháng 01/2011, T và S đã lợi dụng pháp N Công ty Sài Gòn cây cảnh ký với khách hàng nhiều hợp đồng góp vốn, ký “Hợp đồng Đại lý phân phối độc quyền Dự án Khu dân cư Tam Phước” với Công ty Cổ phần Đầu tư bất động sản Hoàng Linh, cùng với Đặng Đức Trung ký “Hợp đồng Dịch vụ môi giới độc quyền” với Công ty Cổ phần DV- ĐT- XD bất động sản Nam Tiến, nhưng thực chất là hợp đồng bán nền đất dự án để chiếm đoạt tiền của khách hàng. Do hành vi huy động vốn, phân lô bán nền đất dự án Khu dân cư Tam Phước của T, S và Trung là không đúng quy định của pháp luật, nên đã nhiều lần bị các cơ quan chức năng tỉnh Đồng Nai chấn chỉnh, cụ thể như sau:

- Ngày 06/8/2008 Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Đồng Nai đã chủ trì tổ chức cuộc họp với Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên & Môi trường tỉnh Đồng Nai; UBND huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai và Công ty Cổ phần S do Nguyễn Văn T đại diện. Cuộc họp kết luận: “...Việc Công ty Sài Gòn cây cảnh rao bán nền trong khi dự án chưa triển khai, đang trong giai đoạn phê duyệt chi tiết quy hoạch 1/500 mà công ty đã huy động vốn bằng cách rao bán nền đất trong diện tích 20 ha (đã bồi thường) là không đúng theo quy định tại Nghị định 153/2007/NĐ-CP ngày 15/10/2007 của Chính phủ. Do đó đề nghị Công ty Sài Gòn cây cảnh ngưng ngay các thỏa thuận góp vốn đầu tư dự án Khu dân cư Tam Phước cho đến khi được UBND tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận đầu tư và đáp ứng các điều kiện quy định tại Luật Kinh doanh bất động sản và Luật Nhà ở...”.

- Sau khi Công ty Cổ phần Đầu tư bất động sản Hoàng Linh thực hiện “Hợp đồng Đại lý phân phối độc quyền Dự án Khu dân cư Tam Phước” với Công ty Cổ phần S về việc đăng báo quảng cáo rao bán nền dự án Khu dân cư Tam Phước, ngày 14/9/2009 Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Đồng Nai chủ trì cuộc họp với UBND huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai và Công ty Cổ phần S do Nguyễn Văn T đại diện. Tại cuộc họp, Nguyễn Văn T đã gian dối đổ lỗi cho Công ty Hoàng Linh vẫn quảng bá phân phối sản phẩm trong khi hợp đồng đã hết hiệu lực, nhưng thực chất thời điểm này T và S vẫn nhận tiền và ký hợp đồng góp vốn với khách hàng do Công ty Hoàng Linh chuyển sang. Cuộc họp kết luận: “...Đề nghị Công ty Cổ phần S khẩn trương khắc phục, ngưng ngay các thỏa thuận góp vốn đầu tư dự án Khu dân cư Tam Phước cho đến khi dự án đã hoàn thành các thủ tục đầu tư theo quy định...”.

- Sau khi Công ty Cổ phần DV-ĐT- XD bất động sản Nam Tiến thực hiện “Hợp đồng Dịch vụ môi giới độc quyền” với Công ty Cổ phần S về việc đăng báo quảng cáo bán nền dự án Khu dân cư Tam Phước, ngày 02/10/2009 UBND tỉnh Đồng Nai đã có Công văn số 8021/UBND-CNN gửi các Sở: Kế hoạch & Đầu tư, Tài Nguyên & Môi Trường, Xây dựng, Tài chính tỉnh Đồng Nai, UBND huyện Long Thành và Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần S- chỉ đạo: “ ...*Công ty Cổ phần S có trách nhiệm giải trình năng lực đầu tư dự án Khu dân cư Tam Phước.... Không được huy động vốn ứng trước, rao bán nền đất dự án khi chưa đủ điều kiện theo quy định của pháp luật liên quan. Trường hợp doanh nghiệp huy động vốn ứng trước, rao bán nền khi chưa đủ điều kiện theo quy định, UBND tỉnh Đồng Nai sẽ xem xét thu hồi văn bản thỏa thuận địa điểm đầu tư...* ” . Sau khi UBND tỉnh Đồng Nai có công văn trên; T, S và Trung giải trình gian dối, né tránh việc ký các hợp đồng môi giới với Công ty Hoàng Linh và Công ty Nam Tiến. Do đó, ngày 27/01/2010 Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Đồng Nai có Công văn số 131/SKHĐT kiến nghị UBND tỉnh Đồng Nai giao Thanh tra tỉnh Đồng Nai xác minh làm rõ về việc đầu tư Khu dân cư Tam Phước của Công ty Cổ phần S.

Mặc dù đã bị các Cơ quan chức năng tỉnh Đồng Nai nghiêm cấm việc huy động vốn, phân lô bán nền đất dự án Khu dân cư Tam Phước như trên, nhưng T, S và Trung vẫn dựa vào hồ sơ pháp lý dự án hiện có do UBND tỉnh Đồng Nai cấp cho Công ty Cổ phần S để gian dối quảng bá làm cho khách hàng tin tưởng dự án đã hoàn chỉnh thủ tục pháp lý nên đã nộp tiền mua nền đất và đã bị T, S, Trung chiếm đoạt tiền. Hành vi phạm tội của các bị cáo cụ thể như sau:

**1. Hành vi chiếm đoạt 121.303.478.000 đồng của Nguyễn Văn T và Nguyễn Thị Chí S thông qua việc bán 293 nền đất dự án Khu dân cư Tam Phước cho 50 người bị hại.**

Trong khoảng thời gian từ tháng 12/2006 đến tháng 01/2011, Nguyễn Văn T, Nguyễn Thị Chí S tự quảng cáo về tương lai hấp dẫn của dự án Khu dân cư Tam Phước, tự phân lô dự án theo tỷ lệ 1/500 để tạo lòng tin với khách hàng, từ đó thỏa thuận ký với khách hàng các “Hợp đồng góp vốn hợp tác đầu tư dự án xây dựng Khu dân cư Tam Phước” nhưng thực chất là hợp đồng bán nền dự án. Bằng thủ đoạn gian dối này, T và S đã lợi dụng pháp N Công ty Sài Gòn cây cảnh ký tổng cộng 289 “Hợp đồng góp vốn” để bán 293 nền đất không (mỗi nền có diện tích trung bình từ 160-300m<sup>2</sup> với giá từ 1.500.000đ đến 2.200.000đ/m<sup>2</sup>) cho 50 người bị hại để chiếm đoạt số tiền 121.303.478.000 đồng (một trăm hai mươi một tỷ, ba trăm lẻ ba triệu, bốn trăm bảy mươi tám nghìn đồng) gồm những người bị hại cụ thể như sau:

1. Bà Nguyễn Kim P, ngụ tại: 174/62, Đường C, phường 12, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất với diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 211.200.000 đ.

2. Bà Võ Thị Ngọc B, ngụ tại: B174, Khu phố 3, Phường Đ, quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 07 nền đất với tổng diện tích 2.100 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 5.700.000.000 đ.

3. Ông Đào Hải H (bán lại cho bà Võ Thị Ngọc B, ngụ tại: 343/22B7, Đường T, phường 12, quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh), 26 nền đất với tổng diện tích 8.240 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 15.960.000.000đ.
4. Ông Lại Đức L và bà Đặng Thị Thu H cùng ngụ tại: 62/51 Đường H, phường 19, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 08 nền đất, với tổng diện tích 2.220 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 4.410.000.000đ.
5. Ông Đường N, ngụ tại: 170/23 Bến Vân Đồn, phường 6, quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 02 nền đất với tổng diện tích 528 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt 1.188.000.000đ.
6. Ông Trần Văn Hóa, ngụ tại: C10/36, ấp 4A, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 600 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 1.350.000.000đ.
7. Ông Ngô Tiến D, ngụ tại: 146/59/18/98, Đường V, phường 2, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 357 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 714.000.000đ.
8. Ông Trần Văn T, ngụ tại: Ấp Ô, Xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh, mua 06 nền đất, với tổng diện tích 1.602 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 1.677.000.000đ.
9. Bà Lư Thị Cẩm Đ, ngụ tại: 63, đường số 1, Khu trung tâm hành chính, khu phố N, phường D, thị xã D, tỉnh Bình Dương, mua 01 nền đất, với diện tích 276 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 276.000.000đ.
10. Ông Lư Văn B, ngụ tại Ấp Ô, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh mua 01 nền đất, với diện tích 288 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 288.000.000đ.
11. Bà Nguyễn Thị Đ, ngụ tại: 91, Đường N, phường 21, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. mua 58 nền đất, với tổng diện tích 16.344 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 32.361.120.000đ.
12. Ông Lê Thanh H, ngụ tại: Số 51, khu đô thị N, đường N, xã P, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 18 nền đất, với tổng diện tích 3.264,5 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 2.154.570.000đ.
13. Bà Lê Hồng Nhung, ngụ tại: 139 Quốc lộ 13, phường 26, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 04 nền đất, với tổng diện tích 1.056 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 792.000.000đ.
14. Bà Nguyễn Thị Thu Nguyệt, ngụ tại: 121 Lê Quang Định, phường 14, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 02 nền đất, với tổng diện tích 506 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 397.500.000đ.
15. Bà Lê Hoàng Chi, ngụ tại: 79/13E, Đường X, phường 26, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 05 nền đất, với tổng diện tích 1.318 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 798.000.000đ.
16. Bà Hồ Thị Hải, ngụ tại: 58/32 Phan Chu Trinh, phường 24, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 276 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 165.000.000đ.

17. Bà Nguyễn Thị Kiều O, ngụ tại: 146/59/18/84, Đường V, phường 2, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 02 nền đất, với tổng diện tích 564 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 852.000.000đ.

18. Ông Lê Kim Thiện, ngụ tại: 173 Đường Nguyễn Xí, phường 26, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 06 nền đất, với tổng diện tích 1.603 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 1.247.400.000đ.

19. Bà Lê Hoàng Oanh, ngụ tại: 139, quốc lộ 13, phường 26, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 05 nền đất, với tổng diện tích 1.320 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 1.386.000.000đ.

20. Bà Trần Thị Minh Tuyết, ngụ tại: 010, lô E, Đặng Thái Thân, phường 11, quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 1.000.000.000đ.

21. Ông Nguyễn Tiến Huy: 182/99/26, đường Bạch Đằng, phường 24, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 03 nền đất, với tổng diện tích 770 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 991.500.000đ.

22. Ông Đặng Văn Nghiêm, ngụ tại: 18 Phan Đăng Lưu, phường 6, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 300 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 180.000.000đ.

23. Bà Nguyễn Nam Mỹ Dung, ngụ tại: 200/23, Xóm Chiếu, phường 15, quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 276 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 552.000.000đ.

24. Bà Bùi Thị Lang, ngụ tại: 182/112C, Đường Bạch Đằng, phường 24, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 276 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 552.000.000đ.

25. Bà Ngô Bích Hằng, ngụ tại: 152/40B, Điện Biên Phủ, phường 25, quận B, Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 300 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 600.000.000đ.

26. Bà Lê Thùy Linh, ngụ tại: 117/85, Nguyễn Hữu Cánh, phường 22, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 02 nền đất, với tổng diện tích 600 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 1.200.000.000đ.

27. Bà Ngô Thị Thúy Nga, ngụ tại: 311/4, Nơ Trang Long, phường 13, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 460 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 208.000.000đ.

28. Ông Phạm Ngọc T (Ủy quyền cho ông Trương Minh T, ngụ tại: 43D/27, Đường H, phường 9, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh), mua 02 nền đất, với tổng diện tích 760 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 1.610.000.000đ.

29. Bà Trần Ngọc H, ngụ tại: Số 20, Nguyễn Ngọc Lộc, phường 14, quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Chỗ ở: 480, Đường S, phường 9, quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 02 nền đất, với tổng diện tích 320 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 422.400.000đ.

30. Bà Đỗ Thị N, ngụ tại: 266/7, Hoàng Hoa Thám, phường 12, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 500 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 450.000.000đ.

31. Bà Lê Thị Xuân C, ngụ tại: 104, Lô A2, chung cư 312, Đường L, phường 5, quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 11 nền đất, với tổng diện tích 3.025 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 812.098.000đ.

32. Ông Trần Văn S, ngụ tại: 20B, Phường L, thị xã T, tỉnh Tiền Giang, mua 05 nền đất, với tổng diện tích 1.360 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 1.507.640.000đ.

33. Bà Phạm Thúy B, ngụ tại: 1410/3, Đường 30/4, Phường 12, thành phố V, mua 02 nền đất, với tổng diện tích 524 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 400.000.000đ.

34. Bà Đỗ Thị N và ông Đỗ Mạnh H cùng ngụ tại: 266/7, Hoàng Hoa Thám, phường 12, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 250 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 275.000.000đ.

35. Bà Đinh Thị L (Ủy quyền cho Đỗ Thị N, ngụ tại: 266/7, Đường H, phường 12, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh), mua 01 nền đất, với diện tích 250 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 291.000.000đ.

36. Bà Nguyễn Thị Kim D, ngụ tại: 107, lô A, Chung cư Đường P, phường 4, quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 360.000.000đ.

37. Ông Nguyễn Kim T, ngụ tại: 156/5, Đường T, phường 15, quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 09 nền đất, với tổng diện tích 1.798 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 4.125.000.000đ.

38. Bà Lê Thị K, ngụ tại: 107B/026, Đường T, phường 6, quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 12 nền đất, với tổng diện tích 3.120 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 6.057.000.000đ.

39. Ông Nguyễn Văn Tiết, ngụ tại: 311B, ấp Đông, phường Bình Trưng Đông, quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 10 nền đất, với tổng diện tích 1.520 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 1.500.000.000đ.

40. Bà Lê Thị Ba, ngụ tại: 311 B, ấp Đông, phường Bình Trưng Đông, quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 15 nền đất, với tổng diện tích 2.040 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 1.500.000.000đ.

41. Ông Hoàng Huy Ngôn, ngụ tại: 108/27/22A, Võ Duy Ninh, phường 22, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 275 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 618.750.000đ.

42. Bà Nguyễn Thị Kim Yến, ngụ tại: 121A, Bà Hom, phường 13, quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 300 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 600.000.000 đ.

43. Ông Nguyễn Vĩnh T, ngụ tại: B215, khu phố 5, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, mua 01 nền đất, với diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 152.000.000đ.

44. Bà Lê Thị Ngọc Bích, ngụ tại: Số 98, Lê Thế Hiếu, khu phố 4, phường 1, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, mua 05 nền đất, với tổng diện tích 800 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 1.000.000.000đ.

45. Bà Trần Diệu Bình, ngụ tại: 382/14/11, Nguyễn Thị Minh Khai, phường 5, quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 05 nền đất, với tổng diện tích 800 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 1.000.000.000đ.

46. Ông Võ Tấn Đ, ngụ tại: 663 Đường N, khu 9, phường C, thành phố T, Bình Dương, mua 03 nền đất, với tổng diện tích 900m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 1.800.000.000đ.

47. Ông Vũ Đại Bằng, ngụ tại 143/84/48, Khu phố 6, phường Bình Hưng Hòa B, quận B1, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 05 nền đất, với tổng diện tích 1.440 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 3.024.000.000đ.

48. Ông Đàm Văn Viên, ngụ tại: 89/31, đường Đường H, phường 17, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 02 nền đất, với tổng diện tích 595 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 916.300.000đ.

49. Bà Lê Thị Kim D, ngụ tại: Căn 15, tầng 27, chung cư V, số 2, Đường T, Phường B, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 14 nền đất, với tổng diện tích 4.200 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 8.400.000.000đ.

50. Ông Nguyễn Phạm T (do ông Dương Quốc K ủy quyền lại), ngụ tại: 297/26 Đường H, phường 11, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 13 nền đất, với tổng diện tích 3.672 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 7.270.576.000đ.

Đối với bà Lê Thị K (người bị hại), ngụ tại 107B/26 Đường T, phường 6, quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh, năm 2009 bà Kim cho T và S vay nhiều lần với tổng số tiền là 20.481.000.000 đồng. Sau đó, T và S đã dùng thủ đoạn gian dối bán cho bà Kim 3.120 m<sup>2</sup> đất Khu dân cư Tam Phước thông qua 12 “Hợp đồng góp vốn” với số tiền là 6.057.000.000 đ để trừ bớt số tiền nợ nói trên. Do đó chỉ có căn cứ xác định T và S đã chiếm đoạt của bà Kim 6.057.000.000 đ chứ không chiếm đoạt 20.481.000.000 đồng như Kết luận điều tra số 03/KLĐT ngày 21/3/2014 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai đã thể hiện. Số tiền nợ còn lại của T và S với bà Kim là 14.424.000.000 đồng là tranh chấp dân sự, nên giành quyền khởi kiện dân sự cho bà Lê Thị K với Nguyễn Văn T và Nguyễn Thị Chí S về khoản nợ vay này.

**2. Hành vi ký Hợp đồng đại lý phân phối độc quyền của Nguyễn Văn T và Nguyễn Thị Chí S với Đinh Quốc Lực và Võ Hoàng Yến- Công ty Cổ phần Đầu tư bất động sản Hoàng Linh để bán 133 nền đất, chiếm đoạt 29.348.930.000 đồng của 101 người bị hại.**

Đầu năm 2008 Nguyễn Văn T quen biết với Đinh Quốc Lực - Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư bất động sản Hoàng Linh, trụ sở tại 436A/71, phường 12, quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi thỏa thuận và dẫn Lực đến tham quan dự án Khu dân cư Tam Phước, ngày 20/02/2008 Nguyễn Văn T với tư cách là Giám đốc Công ty TNHH Xây dựng- Thương mại- Dịch vụ Sài Gòn cây cảnh (bên

A) ký “Hợp đồng Đại lý phân phối độc quyền Dự án Khu dân cư Tam Phước” số 01/HĐDL và phụ lục hợp đồng số 01, 02/PLHĐ với Đinh Quốc Lực- Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư bất động sản Hoàng Linh (bên B). Nội dung hợp đồng: Bên A giao cho bên B phân phối độc quyền toàn bộ các lô đất nền thổ cư với tổng diện tích là 87.500 m<sup>2</sup> của 350 lô đất (mỗi lô 250 m<sup>2</sup> - Giá 2.200.000 đ/1m<sup>2</sup>) trong diện tích 157 ha đất Khu dân cư Tam Phước, bên B được hưởng 200.000đ/m<sup>2</sup> tiền môi giới và phải đặt cọc đảm bảo trước cho bên A 3.000.000.000 đ (Ba tỷ đồng). Về thủ tục pháp lý dự án, T cung cấp cho Lực các quyết định do UBND tỉnh Đồng Nai cấp gồm: Quyết định số 5762/UBND chấp thuận địa điểm, Quyết định số 3561/QĐ-UBND về việc giao nhiệm vụ quy hoạch chi tiết tỉ lệ 1/500 Khu dân cư Tam Phước; Quyết định số 4621/QĐ-UBT phê duyệt phương án tổng thể bồi thường, hỗ trợ tái định cư. Ngoài ra, T còn cung cấp cho Lực 01 Bản sơ đồ phân lô theo tỉ lệ 1/500 do T tự thuê đơn vị làm dịch vụ lập, 05 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất diện tích 101.700 m<sup>2</sup> do T và S đứng tên quyền sử dụng tại Khu dân cư Tam Phước (bản photocopy, vì bản chính T và S đã thế chấp tại NHNNPTNT quận 1- Thành phố Hồ Chí Minh), T còn cho Lực biết thông tin Công ty TNHH Xây dựng- Thương mại- Dịch vụ Sài Gòn cây cảnh đang có nguồn tài chính từ nước ngoài đầu tư để xây dựng dự án Khu dân cư Tam Phước và giao cho Lực các băng, đĩa hình ảnh do T tự lập để Lực sử dụng làm tư liệu quảng cáo bán nền.

Ngày 21/02/2008, Đinh Quốc Lực và Võ Hoàng Yến (Trưởng văn phòng đại diện Công ty Hoàng Linh) đã ký phiếu thỏa thuận đặt cọc và nhận tiền của 172 khách hàng đặt cọc mua 350 nền đất (100 triệu đồng/nền) với số tiền 35 tỷ đồng. Ngày 21 và 22/02/2008, Đinh Quốc Lực đã chuyển cho Nguyễn Văn T toàn bộ 35 tỷ đồng tiền khách hàng đặt cọc nói trên (thể hiện trên 02 phiếu thu số 01 và 02/PT của Công ty Sài Gòn cây cảnh do Nguyễn Văn T ký nhận)- (Bút lục số 7072, 7073). Sau khi Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai có Quyết định số 4027/QĐ-UBND phê duyệt chi tiết xây dựng tỉ lệ 1/500 Khu dân cư Tam Phước vào ngày 28/11/2008, thì từ ngày 07/01/2009 đến ngày 07/10/2010, Đinh Quốc Lực và Võ Hoàng Yến tiếp tục thu tiền các đợt 1, 2, 3 của khoảng 172 khách hàng nộp với số tiền là 24.960.000.000 đồng và chuyển số tiền này cho T và S ký nhận trên 121 phiếu chi của Công ty Hoàng Linh, sau đó T và S ký tên trên phiếu thu tiền của Công ty Sài Gòn cây cảnh cho từng khách hàng và T ký tên vào “Hợp đồng góp vốn” với từng khách hàng, nhưng thực tế là hợp đồng bán nền đất dự án Khu dân cư Tam Phước. Tổng số tiền Lực và Yến (Công ty Hoàng Linh) đã chuyển cho T và S là 59.960.000.000 đ (Năm mươi chín tỷ chín trăm sáu mươi triệu đồng).

Quá trình điều tra chỉ có 101/172 người bị hại nộp tiền đặt cọc và nộp tiền các đợt 1,2,3 để mua nền đất dự án Khu dân cư Tam Phước có đơn tố cáo và làm việc với Cơ quan Cảnh sát điều tra. Kết quả điều tra thể hiện: Nguyễn Văn T và Nguyễn Thị Chí S đã ký tên trên các phiếu thu tiền của 101 người bị hại này, Nguyễn Văn T đã ký 133 Hợp đồng góp vốn để bán tổng cộng 133 nền đất rồi cùng với Nguyễn Thị Chí S chiếm đoạt tổng cộng 29.348.930.000 đồng (Hai mươi chín tỷ ba trăm năm mươi tám triệu chín trăm ba mươi nghìn đồng) của 101 người bị hại cụ thể như sau:



1. Ông Nguyễn Ngọc L, ngụ tại: 235A, Đường P, Phường 11, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 211.200.000 đ.
2. Bà Bồ Thị Bích N, ngụ tại: 920, Đường L, phường 8, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 211.200.000 đ.
3. Bà Huỳnh Tuyết N, ngụ tại: 27/28, Đường N, phường 1, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 281.600.000 đ.
4. Bà Trương Mỹ Liên, ngụ tại: 284, đường Đường A, phường 9, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 110.000.000đ.
5. Bà Lăng Thị H, ngụ tại: 282, Đường P, phường 4, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 211.200.000đ.
6. Bà Phùng Thị Kim T, ngụ tại: 256/8/3/14, đường Đường L, phường 8, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 211.200.000đ.
7. Ông Hoàng Huỳnh S, ngụ tại: 586 Đường K, phường A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 242 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 186.340.000đ.
8. Ông Nguyễn Minh Quốc H, ngụ tại: 43D, Đường L, phường 5, quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 211.200.000đ.
9. Ông Nguyễn Thanh B, ngụ tại: 1271, Đường P, phường 10, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 03 nền đất, với tổng diện tích 847 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 504.020.000đ.
10. Ông Nguyễn Văn H1, ngụ tại: 36, đường 50A, phường T, quận B1, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 281.600.000đ.
11. Bà Huỳnh Thị Minh T, ngụ tại: 132, đường số 8, B, phường 11, quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 182 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 240.240.000đ.
12. Ông Huỳnh Kim H, ngụ tại: 132, đường số 8, B, phường 11, quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 211.200.000đ.
13. Ông Hoàng Minh T, ngụ tại: 43A/13, khu phố 5, phường T, Biên Hòa, Đồng Nai, mua 01 nền đất, với diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 281.600.000đ.

14. Ông Trần Phương Ngọc, địa chỉ: Lầu 1-122 Lý Tự Trọng, phường Bến Thành, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 211.200.000 đ.

15. Ông Nguyễn Tấn Tr, ngụ tại: 613, Đường K, phường A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 211.200.000đ.

16. Bà Nguyễn Thị Thu Uyên, ngụ tại: Số 2, Đường số 7, khu phố 1, phường T, quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 250 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 110.000.000đ.

17. Bà Bùi Thị Hoàng Yến, ngụ tại: 585/35, Nguyễn Thị Thập, phường Tân Phong, quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 03 nền đất, với tổng diện tích 572 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 979.000.000đ.

18. Bà Đoàn Kim M, ngụ tại: 572, Đường H, phường 4, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 211.200.000đ.

19. Bà Võ Thị Th, ngụ tại: 183/16 Đường 3/2, phường 11, quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 269 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 177.540.000đ.

20. Ông Phạm Anh Tuấn, ngụ tại: 8/21A, Phạm Văn Hai, phường 3, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh mua 02 nền đất, với diện tích 600 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 396.000.000đ.

21. Ông Đỗ Đức Toàn, ngụ tại: 48A, Trần Phú, phường 5, Thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, mua 01 nền đất, với diện tích 302 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 199.320.000 đ.

22. Ông Trần Hữu Phúc, ngụ tại: 20/19 Nghĩa Hòa, phường 6, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 250 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 110.000.000 đ .

23. Bà Nguyễn Thị T, ngụ tại: 127/15, Đường M, phường 4, Thành phố V, mua 03 nền đất, với tổng diện tích 962 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 1.058.200.000đ .

24. Ông Nguyễn Văn Tiếp, ngụ tại: 60/10/9 Bạch Đằng, phường 5, Thành phố V, mua 01 nền đất, với diện tích 321 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 494.340.000 đ .

25. Ông Nguyễn Yên Tĩnh, ngụ tại: 101, ấp Tân Bắc, xã Bình Minh, Trảng Bom, Đồng Nai, mua 02 nền đất, với tổng diện tích 320 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 422.400.000 đ .

26. Ông Bùi Trần Minh Triết (Ủy quyền cho chị Hoàng Thị Hiền), ngụ tại: 1B/30, Khu phố 5, phường Hố Nai 1, thành phố B, tỉnh Đồng Nai mua 01 nền đất, với diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 211.200.000 đ .

27. Ông Nguyễn Thanh L, ngụ tại: 68/21, đường C, phường B, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 142 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 187.440.000đ.

28. Ông Vũ Thanh Hải, ngụ tại: 583 Trương Công Định, phường 7, Thành phố V, mua 02 nền đất, với tổng diện tích 300 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 330.000.000 đ .

29. Ông Trần Quang Lộc, ngụ tại: 47A, Hùng Vương, phường 4, Thành phố V, mua 01 nền đất, với diện tích 300 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 330.000.000 đ .

30. Bà Lê Thị H, ngụ tại: 250/24, Vườn Lài, phường Phú Thọ Hoà, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 183 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 241.560.000 đ .

31. Bà Nguyễn Kiều D, ngụ tại: 2/91A, ấp N, Xã T, Hóc Môn. Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 211.200.000đ.

32. Bà Tôn Nữ Mỹ P, ngụ tại: Căn hộ số 2.6, Khu dân cư T, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 281.600.000đ.

33. Bà Nghiêm Thị Mai Trâm, ngụ tại: 341/19/22 Khuông Việt, phường Phú Trung, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 211.200.000đ.

34. Ông Châu Quang, ngụ tại: 206/15, Tùng Thiện Vương, phường 11, quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh mua 01 nền đất, với diện tích 250 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 110.000.000đ.

35. Bà Trần Thu Cơ, ngụ tại: 12/1C, Nguyễn Chế Nghĩa, phường 13, quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 250 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 110.000.000 đ.

36. Bà Lê Thị N, ngụ tại: Nhà số 2, đường số 4, Khu dân cư P, phường 7, quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 211.200.000đ.

37. Ông Bùi Tuấn Anh, ngụ tại: số 8F, Lương Hữu Khánh, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 142 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 249.920.000đ.

38. Ông Lê Đức Thu, ngụ tại: 112/12A. Trần Phú, phường 5, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, mua 02 nền đất, với tổng diện tích 646 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 426.360.000 đ .

39. Bà Trần Thị Phước C, ngụ tại: 3126, Đường P, phường 7, quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh mua 01 nền đất, với diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 211.200.000 đ .

40. Bà Phùng Thị L, ngụ tại: 3126, Đường P, phường 7, quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 211.200.000 đ .

41. Bà Vũ Thị S, ngụ tại: 199, Đường L, phường 5, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 02 nền đất, với tổng diện tích 469 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 415.140.000 đ .

42. Bà Đỗ Thị Thanh Vân, ngụ tại: 101, Pasteur, Phường B, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 211.200.000 đ .

43. Ông Nguyễn Văn Thu, ngụ tại: 40/20/5, đường 8, khu phố 3, phường Trường Thọ, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 211.200.000 đ .

44. Bà Nguyễn Thị Thuý Vân, ngụ tại: 130, Đường T, phường 13, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 02 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 281.600.000 đ .

45. Bà Nguyễn Thị N, ngụ tại: 68/53, Khu phố 2A, phường T, quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 281.600.000 đ .

46. Bà Nguyễn Thị Ngọc D, ngụ tại: 90, Đường T, phường 13, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 281.600.000 đ .

47. Ông Nguyễn Ngọc Thắng, ngụ tại: 20/147C, Phan Huy Ích, Phường 12, quận Gò Vấp. Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 168 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 221.760.000 đ .

48. Ông Mạc Văn V, ngụ tại: 108/E11, đường Cộng Hoà, phường 4, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 03 nền đất, với tổng diện tích 548 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 503.360.000 đ .

49. Ông Phan Xuân N, ngụ tại: Số 161A, Đường H, phường 13, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 146 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 256.960.000 đ .

50. Bà Phạm Thị V, ngụ tại: Số 108/E11, Đường C, phường 4, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 250 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 110.000.000 đ .

51. Ông Nguyễn Quang H, ngụ tại: Số 2/32, Đường P, phường 15, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 02 nền đất, với tổng diện tích 326 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 430.320.000 đ .

52. Ông Lê Đức Thành, ngụ tại: 290/56/13/11E, Nơ Trang Long, phường 12, quận B, Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 250 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 110.000.000 đ .

53. Ông Trần Đức Diệm, ngụ tại: 258, Nguyễn Trãi, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 250 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 110.000.000 đ .

54. Ông Nguyễn Thanh Vũ, ngụ tại: Số 7, Phi Long, phường 4, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 250 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 110.000.000 đ .

55. Bà Nguyễn Thị Thanh B ngụ tại: 33/2/22/38, Đường B, khu phố 3, phường T, quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 281.600.000 đ.

56. Ông Nguyễn Đình Hoà, ngụ tại: A32, Nguyễn Trãi, phường N, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 250 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 110.000.000 đ.

57. Bà Trần Thị Minh Tuyết, ngụ tại: 010, lô E, Đặng Thái Thân, phường 11, quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 211.200.000đ.

58. Bà Ngô Thị Kiều, ngụ tại: 93, Lê Văn Lộc, phường 6, Thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 267 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 293.380.000đ.

59. Bà Phương Kim Hoàn, ngụ tại: Số 35, đường 23, phường B B, quận B1, Thành phố Hồ Chí Minh mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 211.200.000 đ.

60. Ông Vũ Văn Thân và bà Nguyễn Thị Huyền, ngụ tại: 541/51, Đường H, phường 14, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 281.600.000 đ.

61. Ông Nguyễn Văn Thọ, ngụ tại: 23, Nguyễn Hữu Tiến, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 05 nền đất, với tổng diện tích 828 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 1.092.960.000đ.

62. Bà Nguyễn Thị Bích Thủy, ngụ tại: 489A/21, Đường H, phường 13, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 281.600.000 đ.

63. Bà Trần Thị Hương, ngụ tại: 212/158/178, Nguyễn Văn Nguyễn, phường Tân Định, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 200 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 330.000.000 đ.

64. Bà Phạm Thị Kim B, ngụ tại: B146A, Đường Đ 11, phường Đ, quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 250 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 110.000.000 đ.

65. Bà Ngô Thị Thu B, ngụ tại: 84, Đường B, phường 9, quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 211.200.000đ.

66. Ông Nguyễn Đình Luyện, ngụ tại: 09, đường số 2, phường 10, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 250 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 110.000.000đ.

67. Bà Lương Thị Hoàng Thảo, ngụ tại: 64-66, đường số 44, phường 10, quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 211.200.000đ.

68. Bà Lương Thị Hồng Xuân, ngụ tại: Căn hộ số 08, tầng 22, khu OP 1, Toà nhà Orchard Parkview, Số 130-132, đường Hồng Hà, phường 9, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 02 nền đất, với tổng diện tích 333 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 439.560.000đ.

69. Ông Đường G, ngụ tại: 197/55, Đường T, phường P, quận Tân phú, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 03 nền đất, với tổng diện tích 480 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 633.600.000 đ .

70. Ông Nguyễn Quốc Đạt, ngụ tại: 26/9, Hồ Biểu Chánh, phường 11, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 203 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 223.300.000 đ .

71. Ông Huỳnh Tăng Đơn, ngụ tại: 101, Đường V , phường 2, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 02 nền đất, với tổng diện tích 320m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 563.200.000 đ .

72. Bà Hoàng Thị Cương, ngụ tại: Phòng 910, Lô C, Cư xá Phạm Viết Chánh, đường Phạm Viết Chánh, phường 19, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, không có số lô, số tiền bị chiếm đoạt: 110.000.000 đ .

73. Bà Nguyễn Thị Hà, ngụ tại: 910, Lô C, Chung cư Phạm Viết Chánh, đường Phạm Viết Chánh, phường 19, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, không có số lô, số tiền bị chiếm đoạt: 110.000.000 đ .

74. Ông Nguyễn Anh Tú, ngụ tại: 75/26 Nguyễn Cửu Vân, phường 17, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 280 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 380.160.000 đ .

75. Bà Nguyễn Thị Vân, ngụ tại: Lô M 06, Khu dân cư Phú Nhuận, phường Phước Long B, quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 211.200.000 đ .

76. Ông Nguyễn Hữu L, ngụ tại: 64/69, Đường N, phường 2, quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 281.600.000 đ .

77. Ông Nguyễn Văn Thìn (Ủy quyền cho Nguyễn Mạnh Thắng. Địa chỉ: Số 04, phố Tân Đà, phường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội), mua 02 nền đất, với tổng diện tích 320m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 422.400.000đ.

78. Ông Trương Ngọc Thảo, ngụ tại: 71/3, Trần Phú , phường 4, quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 250 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 110.000.000đ.

79. Ông Lưu Thanh Châu, ngụ tại: 473/8/14, Đường T, phường 14, quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 281.600.000 đ.

80. Ông Phù Chí Dương - Ủy quyền cho bà Phan Thị Châu Luận, ngụ tại: 790/57, Nguyễn Kiệm, phường 3, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 281.600.000đ.

81. Ông Phạm Hồng Sơn, ngụ tại: 719/6, Huỳnh Tấn Phát, phường Phú Nhuận, quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 250 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 310.000.000 đ.

82. Ông Huỳnh Vũ Minh, ngụ tại: 108/30, Đào Duy Anh, phường 9, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 300 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 198.000.000 đ.

83. Ông Lê Trọng Biện, ngụ tại: 504, Chung cư Horizon, 214, Trần Quang Khải, phường Tân Định, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 171 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 225.720.000 đ.

84. Ông Ngô Hùng, ngụ tại: 158/13, Đường H, phường 12, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 02 nền đất, với tổng diện tích 320m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 436.920.000 đ.

85. Ông Hoàng Tiến Phóng, ngụ tại: 11-01B, Chung cư Mỹ Phú, 60/68, Lâm Văn Bền, phường Tân Kiểng, quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 211.200.000 đ.

86. Ông Hoàng Tiến Lưu, ngụ tại: 169, Huy Cận, Khu dân cư Gia Hoà, phường Phước Long B, quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 196 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 194.040.000 đ.

87. Ông Trịnh An L (Đại diện theo uỷ quyền: Bà Dư Kim L), ngụ tại: 420/20A, đường Đường T, phường 17, quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 04 nền đất, với tổng diện tích 811 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 1.275.670.000đ.

88. Ông Nguyễn Thanh B, ngụ tại: 1271, Đường P, phường 10, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 05 nền đất, với tổng diện tích 1.250 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 550.000.000đ.

89. Ông Cầm C (Cầm Phúc), ngụ tại: 138, Đường A, phường 10, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 03 nền đất, với tổng diện tích 480 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 643.500.000 đ.

90. Bà Tô Thị Thu Ba, ngụ tại: ¼ Hồ Thị Kỷ, phường 1, quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 02 nền đất, với tổng diện tích 320 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 422.400.000 đ.

91. Bà Lê Thanh Hương, ngụ tại: 2A/19, Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đ, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất với tổng diện tích 160m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 211.200.000 đ.

92. Bà Võ Bạch Nga, ngụ tại: 383 Bis/60, Võ Văn Kiệt, phường Cầu Kho, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 211.200.000đ.

93. Bà Hứa Thị Phi Oanh, ngụ tại: 112, đường số 7, Khu dân cư T, Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 437 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 356.840.000đ.

94. Bà Hứa Phi Yến, ngụ tại: 14E, Nguyễn Thị Tần, phường 2, quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 211m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 243.100.000đ.

95. Ông Hứa Vĩnh Bá, ngụ tại: 119B/68/71, phường 2, quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, mua tổng diện tích 500 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 220.000.000đ.

96. Ông Hứa Vĩnh Thụ, ngụ tại: 109 Nguyễn Thị Tần, phường 2, quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, mua tổng diện tích 250 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 110.000.000 đ.

97. Bà Lê Thị Bình Minh, ngụ tại: 54 Đường số 3, Khu dân cư T, Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 211.200.000 đ.

98. Bà Huỳnh Thị Mai Châu (do ông Lê Thiện Hoàng ủy quyền), ngụ tại: 109/3 Vạn Kiếp, phường 3, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 250 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 110.000.000 đ.

99. Dương Thị Hải O, ngụ tại 448, Đường X, phường 25, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 276 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 302.160.000 đ.

100. Ông Dương Quới, ngụ tại: 511/26, Đường H, phường 14, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh, đặt cọc mua 01 lô nền, số tiền bị chiếm đoạt: 100.000.000đ.

101. Ông Dương Trọng Vang, ngụ tại 285/105 Cách mạng tháng Tám, phường 12, quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 250 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 110.000.000 đ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 49/2019/HS-ST ngày 26/08/2019 của Tòa án Nhân dân tỉnh Đồng Nai.

[1] Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Thị Chí S và Đặng Trọng N phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

Áp dụng Điểm a, Khoản 4, Điều 139; Điểm p, q Khoản 1 Điều 46; Điều 51; Điều 53 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 (Tương ứng với Điểm a, Khoản 4, Điều 174; Điểm s, t Khoản 1, Điều 51; Điều 56; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn T** 18 (Mười tám) năm tù. Tổng hợp hình phạt với Bản án hình sự sơ thẩm số 108/2014/HSST ngày 25/9/2014 của Tòa án Nhân dân tỉnh Đồng Nai và Bản án hình sự phúc thẩm số 274/2015/HSPT ngày 21/5/2015 của Tòa phúc thẩm Tòa án Nhân dân Tối cao. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 30 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/11/2010.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Chí S** 14 (Mười bốn) năm tù. Tổng hợp hình phạt với Bản án hình sự sơ thẩm số 108/2014/HSST ngày 25/9/2014 của Tòa án Nhân dân tỉnh Đồng Nai và Bản án hình sự phúc thẩm số 274/2015/HSPT ngày



21/5/2015 của Tòa phúc thẩm Tòa án Nhân dân Tối cao. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 28 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/02/2011.

Áp dụng Điểm a, Khoản 4, Điều 139; Điểm b, p, q Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điều 53 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 (Tương ứng với Điểm a, Khoản 4, Điều 174; Điểm b, s, t Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Xử phạt bị cáo **Đặng Trọng N** 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án, nhưng được trừ đi thời gian tạm giam từ ngày 23/01/2014 đến ngày 03/4/2015.

[2] **Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng Khoản 1 Điều 42 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 (Tương ứng với Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

\* Buộc Nguyễn Văn T và Nguyễn Thị Chí S liên đới hoàn trả lại số tiền 93.586.478.000 đồng (Chín mươi ba tỷ, năm trăm tám mươi sáu triệu, bốn trăm bảy mươi tám nghìn đồng) trong việc bán 293 nền đất cho 47 người bị hại:

Bao gồm: Danh sách và địa chỉ sau đây:

1. Bà Nguyễn Kim P, ngụ tại: 174/62, Đường C, phường 12, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất với diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 211.200.000 đ.

2. Ông Lại Đức L và bà Đặng Thị Thu H cùng ngụ tại: 62/51 Đường H, phường 19, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 08 nền đất, với tổng diện tích 2.220 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 4.410.000.000đ.

3. Ông Đường N, ngụ tại: 170/23 Bến Vân Đồn, phường 6, quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 02 nền đất với tổng diện tích 528 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt 1.188.000.000đ.

4. Ông Trần Văn Hóa, ngụ tại: C10/36, ấp 4A, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 600 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 1.350.000.000đ.

5. Ông Ngô Tiến D, ngụ tại: 146/59/18/98, Đường V, phường 2, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 357 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 714.000.000đ.

6. Ông Trần Văn T, ngụ tại: Ấp Ô, Xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh, mua 06 nền đất, với tổng diện tích 1.602 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 1.677.000.000đ.

7. Bà Lư Thị Cẩm Đ, ngụ tại: 63, đường số 1, Khu trung tâm hành chính, khu phố N, phường D, thị xã D, tỉnh Bình Dương, mua 01 nền đất, với diện tích 276 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 276.000.000đ.

8. Ông Lư Văn B, ngụ tại Ấp Ô, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh mua 01 nền đất, với diện tích 288 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 288.000.000đ.

9. Bà Nguyễn Thị Đ, ngụ tại: 91, Đường N, phường 21, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 58 nền đất, với tổng diện tích 16.344 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 32.361.120.000đ.

10. Ông Lê Thanh H, ngụ tại: Số 51, khu đô thị N, đường N, xã P, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 18 nền đất, với tổng diện tích 3.264,5 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 2.154.570.000đ.

11. Bà Lê Hồng Nhung, ngụ tại: 139 Quốc lộ 13, phường 26, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 04 nền đất, với tổng diện tích 1.056 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 792.000.000đ.

12. Bà Nguyễn Thị Thu Nguyệt, ngụ tại: 121 Lê Quang Định, phường 14, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 02 nền đất, với tổng diện tích 506 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 397.500.000đ.

13. Bà Lê Hoàng Chi, ngụ tại: 79/13E, Đường X, phường 26, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 05 nền đất, với tổng diện tích 1.318 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 798.000.000đ.

14. Bà Hồ Thị Hải, ngụ tại: 58/32 Phan Chu Trinh, phường 24, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 276 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 165.000.000đ.

15. Bà Nguyễn Thị Kiều O, ngụ tại: 146/59/18/84, Đường V, phường 2, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 02 nền đất, với tổng diện tích 564 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 852.000.000đ.

16. Ông Lê Kim Thiện, ngụ tại: 173 Đường Nguyễn Xí, phường 26, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 06 nền đất, với tổng diện tích 1.603 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 1.247.400.000đ.

17. Bà Lê Hoàng Oanh, ngụ tại: 139, quốc lộ 13, phường 26, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 05 nền đất, với tổng diện tích 1.320 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 1.386.000.000đ.

18. Bà Trần Thị Minh Tuyết, ngụ tại: 010, lô E, Đặng Thái Thân, phường 11, quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 1.000.000.000đ.

19. Ông Nguyễn Tiến Huy, ngụ tại: 182/99/26, đường Bạch Đằng, phường 24, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 03 nền đất, với tổng diện tích 770 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 991.500.000đ.

20. Ông Đặng Văn Nghiêm, ngụ tại: 18 Phan Đăng Lưu, phường 6, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 300 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 180.000.000đ.

21. Bà Nguyễn Nam Mỹ Dung, ngụ tại: 200/23, Xóm Chiếu, phường 15, quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 276 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 552.000.000đ.

22. Bà Bùi Thị Lang, ngụ tại: 182/112C, Đường Bạch Đằng, phường 24, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 276 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 552.000.000đ.

23. Bà Ngô Bích Hằng, ngụ tại: 152/40B, Điện Biên Phủ, phường 25, quận B, Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 300 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 600.000.000đ.

24. Bà Lê Thùy Linh, ngụ tại: 117/85, Nguyễn Hữu Cánh, phường 22, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 02 nền đất, với tổng diện tích 600 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 1.200.000.000đ.

25. Bà Ngô Thị Thúy Nga, ngụ tại: 311/4, Nơ Trang Long, phường 13, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 460 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 208.000.000đ.

26. Ông Phạm Ngọc T (Ủy quyền cho ông Trương Minh T, ngụ tại: 43D/27, Đường H, phường 9, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh), mua 02 nền đất, với tổng diện tích 760 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 1.610.000.000đ.

27. Bà Trần Ngọc H, ngụ tại: Số 20, Nguyễn Ngọc Lộc, phường 14, quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Chỗ ở: 480, Đường S, phường 9, quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 02 nền đất, với tổng diện tích 320 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 422.400.000đ.

28. Bà Đỗ Thị N, ngụ tại: 266/7, Hoàng Hoa Thám, phường 12, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 500 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 450.000.000đ.

29. Bà Lê Thị Xuân C, ngụ tại: 104, Lô A2, chung cư 312, Đường L, phường 5, quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 11 nền đất, với tổng diện tích 3.025 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 812.098.000đ.

30. Ông Trần Văn S, ngụ tại: 20B, Phường L, thị xã T, tỉnh Tiền Giang, mua 05 nền đất, với tổng diện tích 1.360 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 1.507.640.000đ.

31. Bà Phạm Thúy B, ngụ tại: 1410/3, Đường 30/4, Phường 12, thành phố V, mua 02 nền đất, với tổng diện tích 524 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 400.000.000đ.

32. Bà Đỗ Thị N và ông Đỗ Mạnh H cùng ngụ tại: 266/7, Hoàng Hoa Thám, phường 12, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 250 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 275.000.000đ.

33. Bà Đinh Thị L (Ủy quyền cho Đỗ Thị N, ngụ tại: 266/7, Đường H, phường 12, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh), mua 01 nền đất, với diện tích 250 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 291.000.000đ.

34. Bà Nguyễn Thị Kim D, ngụ tại: 107, lô A, Chung cư Đường P, phường 4, quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 360.000.000đ.

35. Ông Nguyễn Kim T, ngụ tại: 156/5, Đường T, phường 15, quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 09 nền đất, với tổng diện tích 1.798 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 4.125.000.000đ.

36. Ông Nguyễn Văn Tiết, ngụ tại: 311B, ấp Đông, phường Bình Trưng Đông, quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 10 nền đất, với tổng diện tích 1.520 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 1.500.000.000đ.

37. Bà Lê Thị Ba, ngụ tại: 311 B, ấp Đông, phường Bình Trưng Đông, quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 15 nền đất, với tổng diện tích 2.040 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 1.500.000.000đ.

38. Ông Hoàng Huy Ngôn, ngụ tại: 108/27/22A, Võ Duy Ninh, phường 22, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 275 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 618.750.000đ.

39. Bà Nguyễn Thị Kim Yên, ngụ tại: 121A, Bà Hom, phường 13, quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 300 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 600.000.000 đ .

40. Ông Nguyễn Vĩnh T, ngụ tại: B215, khu phố 5, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, mua 01 nền đất, với diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 152.000.000đ.

41. Bà Lê Thị Ngọc Bích, ngụ tại: Số 98, Lê Thê Hiếu, khu phố 4, phường 1, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, mua 05 nền đất, với tổng diện tích 800 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 1.000.000.000đ.

42. Bà Trần Diệu Bình, ngụ tại: 382/14/11, Nguyễn Thị Minh Khai, phường 5, quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 05 nền đất, với tổng diện tích 800 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 1.000.000.000đ.

43. Ông Võ Tân Đ, ngụ tại: 663 Đường N, khu 9, phường C, thành phố T, Bình Dương, mua 03 nền đất, với tổng diện tích 900m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 1.800.000.000đ.

44. Ông Vũ Đại Bằng, ngụ tại 143/84/48, Khu phố 6, phường Bình Hưng Hòa B, quận B1, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 05 nền đất, với tổng diện tích 1.440 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 3.024.000.000đ.

45. Ông Đàm Văn Viên, ngụ tại: 89/31, đường Đường H, phường 17, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 02 nền đất, với tổng diện tích 595 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 916.300.000đ.

46. Bà Lê Thị Kim D, ngụ tại: Căn 15, tầng 27, chung cư V, số 2, Đường T, Phường B, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 14 nền đất, với tổng diện tích 4.200 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 8.400.000.000đ.

47. Ông Nguyễn Phạm T (do ông Dương Quốc K ủy quyền lại), ngụ tại: 297/26 Đường H, phường 11, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 13 nền đất, với tổng diện tích 3.672 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 7.270.576.000đ.

\* Buộc Nguyễn Văn T và Nguyễn Thị Chí S có trách nhiệm liên đới hoàn trả lại số tiền 29.348.930.000đ (Hai mươi chín tỷ, ba trăm bốn mươi tám triệu, chín trăm ba mươi nghìn đồng) trong việc bán 133 nền đất cho 101 người bị hại bị chiếm đoạt.

Bao gồm: Danh sách và địa chỉ sau đây:

1. Ông Nguyễn Ngọc L, ngụ tại: 235A, Đường P, Phường 11, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 211.200.000 đ .

2. Bà Bồ Thị Bích N, ngụ tại: 920, Đường L, phường 8, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 211.200.000 đ .

3. Bà Huỳnh Tuyết N, ngụ tại: 27/28, Đường N, phường 1, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 281.600.000 đ.

4. Bà Trương Mỹ Liên, ngụ tại: 284, đường Đường A, phường 9, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 110.000.000đ.

5. Bà Lăng Thị H, ngụ tại: 282, Đường P, phường 4, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 211.200.000đ.

6. Bà Phùng Thị Kim T, ngụ tại: 256/8/3/14, đường Đường L, phường 8, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 211.200.000đ.

7. Ông Hoàng Huỳnh S, ngụ tại: 586 Đường K, phường A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 242 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 186.340.000đ.

8. Ông Nguyễn Minh Quốc H, ngụ tại: 43D, Đường L, phường 5, quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 211.200.000đ.

9. Ông Nguyễn Thanh B, ngụ tại: 1271, Đường P, phường 10, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 03 nền đất, với tổng diện tích 847 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 504.020.000đ.

10. Ông Nguyễn Văn H1, ngụ tại: 36, đường 50A, phường T, quận B1, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 281.600.000đ.

11. Bà Huỳnh Thị Minh T, ngụ tại: 132, đường số 8, B, phường 11, quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 182 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 240.240.000đ.

12. Ông Huỳnh Kim H, ngụ tại: 132, đường số 8, B, phường 11, quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 211.200.000đ.

13. Ông Hoàng Minh T, ngụ tại: 43A/13, khu phố 5, phường T, Biên Hòa, Đồng Nai, mua 01 nền đất, với diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 281.600.000đ.

14. Ông Trần Phương Ngọc, địa chỉ: Lầu 1-122 Lý Tự Trọng, phường Bến Thành, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 211.200.000 đ.

15. Ông Nguyễn Tấn Tr, ngụ tại: 613, Đường K, phường A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 211.200.000đ.

16. Bà Nguyễn Thị Thu Uyên, ngụ tại: Số 2, Đường số 7, khu phố 1, phường T, quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 250 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 110.000.000đ.

17. Bà Bùi Thị Hoàng Yến, ngụ tại: 585/35, Nguyễn Thị Thập, phường Tân Phong, quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 03 nền đất, với tổng diện tích 572 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 979.000.000đ.

18. Bà Đoàn Kim M, ngụ tại: 572, Đường H, phường 4, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 211.200.000đ.

19. Bà Võ Thị Th, ngụ tại: 183/16 Đường 3/2, phường 11, quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 269 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 177.540.000đ.

20. Ông Phạm Anh Tuấn, ngụ tại: 8/21A, Phạm Văn Hai, phường 3, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh mua 02 nền đất, với diện tích 600 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 396.000.000đ.

21. Ông Đỗ Đức Toàn, ngụ tại: 48A, Trần Phú, phường 5, Thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, mua 01 nền đất, với diện tích 302 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 199.320.000đ.

22. Ông Trần Hữu Phúc, ngụ tại: 20/19 Nghĩa Hòa, phường 6, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 250 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 110.000.000đ .

23. Bà Nguyễn Thị T, ngụ tại: 127/15, Đường M, phường 4, Thành phố V, mua 03 nền đất, với tổng diện tích 962 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 1.058.200.000đ .

24. Ông Nguyễn Văn Tiếp, ngụ tại: 60/10/9 Bạch Đằng, phường 5, Thành phố V, mua 01 nền đất, với diện tích 321 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 494.340.000đ .

25. Ông Nguyễn Yên Tĩnh, ngụ tại: 101, ấp Tân Bắc, xã Bình Minh, Trảng Bom, Đồng Nai, mua 02 nền đất, với tổng diện tích 320 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 422.400.000 đ .

26. Ông Bùi Trần Minh Triết (Ủy quyền cho chị Hoàng Thị Hiền), ngụ tại: 1B/30, Khu phố 5, phường Hố Nai 1, thành phố B, tỉnh Đồng Nai mua 01 nền đất, với diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 211.200.000đ .

27. Ông Nguyễn Thanh L, ngụ tại: 68/21, đường C, phường B, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 142 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 187.440.000đ.

28. Ông Vũ Thanh Hải, ngụ tại: 583 Trương Công Định, phường 7, Thành phố V, mua 02 nền đất, với tổng diện tích 300 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 330.000.000đ .

29. Ông Trần Quang Lộc, ngụ tại: 47A, Hùng Vương, phường 4, Thành phố V, mua 01 nền đất, với diện tích 300 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 330.000.000đ .

30. Bà Lê Thị H, ngụ tại: 250/24, Vườn Lài, phường Phú Thọ Hoà, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 183 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 241.560.000đ .

31. Bà Nguyễn Kiều D, ngụ tại: 2/91A, ấp N, Xã T, Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 211.200.000đ.

32. Bà Tôn Nữ Mỹ P, ngụ tại: Căn hộ số 2.6, Khu dân cư T, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 281.600.000đ.

33. Bà Nghiêm Thị Mai Trâm, ngụ tại: 341/19/22 Khuông Việt, phường Phú Trung, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 211.200.000đ.

34. Ông Châu Quang, ngụ tại: 206/15, Tùng Thiện Vương, phường 11, quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh mua 01 nền đất, với diện tích 250 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 110.000.000đ.

35. Bà Trần Thu Cơ, ngụ tại: 12/1C, Nguyễn Chế Nghĩa, phường 13, quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 250 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 110.000.000 đ.

36. Bà Lê Thị N, ngụ tại: Nhà số 2, đường số 4, Khu dân cư P, phường 7, quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 211.200.000đ.

37. Ông Bùi Tuấn Anh, ngụ tại: số 8F, Lương Hữu Khánh, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 142 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 249.920.000đ.

38. Ông Lê Đức Thu, ngụ tại: 112/12A. Trần Phú, phường 5, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, mua 02 nền đất, với tổng diện tích 646 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 426.360.000đ .

39. Bà Trần Thị Phước C, ngụ tại: 3126, Đường P, phường 7, quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh mua 01 nền đất, với diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 211.200.000đ .

40. Bà Phùng Thị L, ngụ tại: 3126, Đường P, phường 7, quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 211.200.000đ .

41. Bà Vũ Thị S, ngụ tại: 199, Đường L, phường 5, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 02 nền đất, với tổng diện tích 469 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 415.140.000đ .

42. Bà Đỗ Thị Thanh Vân, ngụ tại: 101, Pasteur, Phường B, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 211.200.000đ .

43. Ông Nguyễn Văn Thu, ngụ tại: 40/20/5, đường 8, khu phố 3, phường Trường Thọ, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 211.200.000đ .

44. Bà Nguyễn Thị Thuý Vân, ngụ tại: 130, Đường T, phường 13, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 02 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 281.600.000đ .

45. Bà Nguyễn Thị N, ngụ tại: 68/53, Khu phố 2A, phường T, quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 281.600.000đ.

46. Bà Nguyễn Thị Ngọc D, ngụ tại: 90, Đường T, phường 13, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 281.600.000đ.

47. Ông Nguyễn Ngọc Thăng, ngụ tại: 20/147C, Phan Huy Ích, Phường 12, quận Gò Vấp. Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 168 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 221.760.000đ.

48. Ông Mạc Văn V, ngụ tại: 108/E11, đường Cộng Hoà, phường 4, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 03 nền đất, với tổng diện tích 548 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 503.360.000đ.

49. Ông Phan Xuân N, ngụ tại: Số 161A, Đường H, phường 13, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 146 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 256.960.000đ.

50. Bà Phạm Thị V, ngụ tại: Số 108/E11, Đường C, phường 4, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 250 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 110.000.000đ.

51. Ông Nguyễn Quang H, ngụ tại: Số 2/32, Đường P, phường 15, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 02 nền đất, với tổng diện tích 326 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 430.320.000 đ.



52. Ông Lê Đức Thành, ngụ tại: 290/56/13/11E, Nơ Trang Long, phường 12, quận B, Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 250 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 110.000.000đ.

53. Ông Trần Đức Diệm, ngụ tại: 258, Nguyễn Trãi, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 250 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 110.000.000đ.

54. Ông Nguyễn Thanh Vũ, ngụ tại: Số 7, Phi Long, phường 4, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 250 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 110.000.000đ.

55. Bà Nguyễn Thị Thanh B ngụ tại: 33/2/22/38, Đường B, khu phố 3, phường T, quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 281.600.000đ.

56. Ông Nguyễn Đình Hoà, ngụ tại: A32, Nguyễn Trãi, phường N, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 250 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 110.000.000đ.

57. Bà Trần Thị Minh Tuyết, ngụ tại: 010, lô E, Đặng Thái Thân, phường 11, quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 211.200.000đ.

58. Bà Ngô Thị Kiều, ngụ tại: 93, Lê Văn Lộc, phường 6, Thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 267 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 293.380.000đ.

59. Bà Phương Kim Hoàn, ngụ tại: Số 35, đường 23, phường B B, quận B1, Thành phố Hồ Chí Minh mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 211.200.000đ.

60. Ông Vũ Văn Thân và bà Nguyễn Thị Huyền, ngụ tại: 541/51, Đường H, phường 14, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 281.600.000đ.

61. Ông Nguyễn Văn Thọ, ngụ tại: 23, Nguyễn Hữu Tiến, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 05 nền đất, với tổng diện tích 828 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 1.092.960.000đ.

62. Bà Nguyễn Thị Bích Thủy, ngụ tại: 489A/21, Đường H, phường 13, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 281.600.000đ.

63. Bà Trần Thị Hương, ngụ tại: 212/158/178, Nguyễn Văn Nguyễn, phường Tân Định, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 200 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 330.000.000đ.

64. Bà Phạm Thị Kim B, ngụ tại: B146A, Đường Đ 11, phường Đ, quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 250 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 110.000.000đ.

65. Bà Ngô Thị Thu B, ngụ tại: 84, Đường B, phường 9, quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 211.200.000đ.

66. Ông Nguyễn Đình Luyến, ngụ tại: 09, đường số 2, phường 10, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 250 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 110.000.000đ.

67. Bà Lương Thị Hoàng Thảo, ngụ tại: 64-66, đường số 44, phường 10, quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 211.200.000đ.

68. Bà Lương Thị Hồng Xuân, ngụ tại: Căn hộ số 08, tầng 22, khu OP 1, Toà nhà Orchard Parkview, Số 130-132, đường Hồng Hà, phường 9, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 02 nền đất, với tổng diện tích 333 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 439.560.000đ.

69. Ông Đường G, ngụ tại: 197/55, Đường T, phường P, quận Tân phú, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 03 nền đất, với tổng diện tích 480 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 633.600.000đ .

70. Ông Nguyễn Quốc Đạt, ngụ tại: 26/9, Hồ Biểu Chánh, phường 11, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 203 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 223.300.000đ .

71. Ông Huỳnh Tăng Đơn, ngụ tại: 101, Đường V , phường 2, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 02 nền đất, với tổng diện tích 320m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 563.200.000đ .

72. Bà Hoàng Thị Cương, ngụ tại: Phòng 910, Lô C, Cư xá Phạm Viết Chánh, đường Phạm Viết Chánh, phường 19, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, không có số lô, số tiền bị chiếm đoạt: 110.000.000đ .

73. Bà Nguyễn Thị Hà, ngụ tại: 910, Lô C, Chung cư Phạm Viết Chánh, đường Phạm Viết Chánh, phường 19, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, không có số lô, số tiền bị chiếm đoạt: 110.000.000đ .

74. Ông Nguyễn Anh Tú, ngụ tại: 75/26 Nguyễn Cửu Vân, phường 17, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 280 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 380.160.000đ .

75. Bà Nguyễn Thị Vân, ngụ tại: Lô M 06, Khu dân cư Phú Nhuận, phường Phước Long B, quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 211.200.000đ .

76. Ông Nguyễn Hữu L, ngụ tại: 64/69, Đường N, phường 2, quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 281.600.000đ .

77. Ông Nguyễn Văn Thìn (Ủy quyền cho Nguyễn Mạnh Thắng. Địa chỉ: Số 04, phố Tân Đà, phường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội), mua 02 nền đất, với tổng diện tích 320m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 422.400.000đ.

78. Ông Trương Ngọc Thảo, ngụ tại: 71/3, Trần Phú, phường 4, quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 250 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 110.000.000đ.

79. Ông Lưu Thanh Châu, ngụ tại: 473/8/14, Đường T, phường 14, quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 281.600.000 đ.

80. Ông Phù Chí Dương - Ủy quyền cho bà Phan Thị Châu Luận, ngụ tại: 790/57, Nguyễn Kiệm, phường 3, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 281.600.000đ.

81. Ông Phạm Hồng Sơn, ngụ tại: 719/6, Huỳnh Tấn Phát, phường Phú Nhuận, quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 250 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 310.000.000 đ.

82. Ông Huỳnh Vũ Minh, ngụ tại: 108/30, Đào Duy Anh, phường 9, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 300 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 198.000.000 đ .

83. Ông Lê Trọng Biện, ngụ tại: 504, Chung cư Horizon, 214, Trần Quang Khải, phường Tân Định, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 171 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 225.720.000 đ .

84. Ông Ngô Hùng, ngụ tại: 158/13, Đường H, phường 12, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 02 nền đất, với tổng diện tích 320m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 436.920.000 đ .

85. Ông Hoàng Tiến Phóng, ngụ tại: 11-01B, Chung cư Mỹ Phú, 60/68, Lâm Văn Bền, phường Tân Kiểng, quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 211.200.000 đ .

86. Ông Hoàng Tiến Lưu, ngụ tại: 169, Huy Cận, Khu dân cư Gia Hoà, phường Phước Long B, quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 196 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 194.040.000 đ.

87. Ông Trịnh An L (Đại diện theo uỷ quyền: Bà Dư Kim L), ngụ tại: 420/20A, đường Đường T, phường 17, quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 04 nền đất, với tổng diện tích 811 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 1.275.670.000đ .

88. Ông Nguyễn Thanh B, ngụ tại: 1271, Đường P, phường 10, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 05 nền đất, với tổng diện tích 1.250 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 550.000.000đ.

89. Ông Cầm C (Cầm Phúc), ngụ tại: 138, Đường A, phường 10, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 03 nền đất, với tổng diện tích 480 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 643.500.000 đ .

90. Bà Tô Thị Thu Ba, ngụ tại: ¼ Hồ Thị Kỷ, phường 1, quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 02 nền đất, với tổng diện tích 320 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 422.400.000 đ.

91. Bà Lê Thanh Hương, ngụ tại: 2A/19, Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đ, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất với tổng diện tích 160m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 211.200.000 đ.

92. Bà Võ Bạch Nga, ngụ tại: 383 Bis/60, Võ Văn Kiệt, phường Cầu Kho, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 211.200.000đ.

93. Bà Hứa Thị Phi Oanh, ngụ tại: 112, đường số 7, Khu dân cư T, Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 437 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 356.840.000đ.

94. Bà Hứa Phi Yến, ngụ tại: 14E, Nguyễn Thị Tần, phường 2, quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 211m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 243.100.000đ.

95. Ông Hứa Vĩnh Bá, ngụ tại: 119B/68/71, phường 2, quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, mua tổng diện tích 500 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 220.000.000đ.

96. Ông Hứa Vĩnh Thụ, ngụ tại: 109 Nguyễn Thị Tần, phường 2, quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, mua tổng diện tích 250 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 110.000.000 đ.

97. Bà Lê Thị Bình Minh, ngụ tại: 54 Đường số 3, Khu dân cư T, Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 211.200.000 đ.

98. Bà Huỳnh Thị Mai Châu (do ông Lê Thiện Hoàng ủy quyền), ngụ tại: 109/3 Vạn Kiếp, phường 3, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 250 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 110.000.000 đ.

99. Dương Thị Hải O, ngụ tại 448, Đường X, phường 25, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với diện tích 276 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 302.160.000 đ.

100. Ông Dương Quới, ngụ tại: 511/26, Đường H, phường 14, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh, đặt cọc mua 01 lô nền, số tiền bị chiếm đoạt: 100.000.000đ.

101. Ông Dương Trọng Vang, ngụ tại 285/105 Cách mạng tháng Tám, phường 12, quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 250 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 110.000.000 đ.

\* Buộc bị cáo Nguyễn văn T và Nguyễn Thị Chí S có trách nhiệm hoàn trả lại số tiền 22.353.290.000đ (Hai mươi hai tỷ, ba trăm năm mươi ba triệu, hai trăm chín mươi nghìn đồng) trong việc bán 88 nền đất cho 65 người bị hại:

Bao gồm: Danh sách và địa chỉ sau đây:

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc Bích, ngụ tại: 199, Đường L, phường 5, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 224.000.000 đ.

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Dung, ngụ tại: 199, Đường L, phường 5, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 179.200.000 đ.

3. Ông Thi Nguyễn Gia L, ngụ tại: 174/62, Đường C, phường 12, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 211.200.000 đ.

4. Ông Nguyễn Ngọc H, ngụ tại: 235A, Đường P, phường 11, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 211.200.000đ.

5. Bà Trần Thị Hồng, ngụ tại: 3/4 Nguyễn Cư Trinh, thành phố Huế, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 208.000.000đ.

6. Ông Nguyễn Ngọc Tân, ngụ tại: Số 12, Nghĩa Hòa, phường 6, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 03 nền đất, với tổng diện tích 480 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 748.800.000đ.

7. Ông Đỗ Quốc Dũng, ngụ tại: 160/57/36/3B, Khu phố 1, Nguyễn Văn Quỳ, phường Phú Nhuận, quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 291.200.000 đ .

8. Ông Nguyễn Huy Hoàng, ngụ tại: E1-16, khu tái định cư, phường Bửu Long, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 208 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 324.480.000 đ .

9. Ông Trần Duy V, ngụ tại: Số 7, Đường C3, phường 13, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 208.000.000 đ.

10. Ông Vũ Mạnh Thường, ngụ tại: 1185, Phú Riềng Đỏ, khu phố Phú Thanh, phường Tân Phú, thị xã Đồng Xoài, Bình Phước, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 224.000.000 đ .

11. Bà Đoàn Thị Thiên Phúc, ngụ tại: 37/5A Lương Định Của, ấp 4, phường An Khánh, quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 04 nền đất, với tổng diện tích 640 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 832.000.000 đ .

12. Ông Trần Đắc Hùng, ngụ tại: 51/25 Đường Lý Phục Man, khu phố 2, phường Bình Thuận, quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 249.600.000 đ .

13. Bà Trần Thị Cẩm Linh, ngụ tại: 103/26 Văn Thân, phường 8, quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 166.400.000 đ.

14. BàHuỳnh Thị Vui, ngụ tại: Số 1185, Phú Riềng Đỏ, khu phố Phú Thanh, phường Tân Phú, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 224.000.000 đ.

15. Ông Lê Tuấn Anh, ngụ tại: Số 4/15, Vườn Lài, phường Tân Thành, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 291.200.000 đ.

16. Bà Phan Thị Quỳnh Như, ngụ tại: 118/13/4, Đường L, phường 4, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 176 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 274.560.000 đ.

17. Ông Nguyễn Quốc V - Ủy quyền cho Nguyễn Trùng K, ngụ tại: 524-E6, Quỳnh Mai, Hai Bà Trưng, Hà nội, mua 02 nền đất, với tổng diện tích 320 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 422.400.000 đ.

18. Bà Đặng Thu Nga, ngụ tại: Ngõ 52 T, Phố Trần N Tông, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 253 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 465.880.000 đ.

19. Ông Nguyễn Minh Tân, ngụ tại: Số 106, đường 1A, phường B B, quận B1, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 208 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 270.400.000 đ.

20. Bà Nguyễn Thị Hồng Bích - Ủy quyền cho ông Phan Thế Vinh, ngụ tại: 39 Bis, Lầu 1, đường An Bình, phường 6, quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 291.200.000 đ.

21. Ông Mai Thanh Hải, ngụ tại: 534/29L, Cách Mạng tháng 8, phường 15, quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 200 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 220.000.000 đ.

22. Ông Đỗ Hồng Minh - Ủy quyền cho Vũ Văn Thuật, ngụ tại: 102, đường 43, phường T, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 03 nền đất, với tổng diện tích 480m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 624.000.000 đ.

23. Ông Nguyễn Trần Khánh Hoàng, ngụ tại: 58/46/9, đường Thống Nhất, phường 10, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 200 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 388.600.000 đ.

24. Ông Nguyễn Nhâm Dân, ngụ tại: 368/6 Nơ Trang Long, phường 13, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 268.800.000 đ.

25. Ông Lê Chí H, ngụ tại: 26, đường 15, phường Linh Đông, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 124.800.000 đ.

26. Ông Nguyễn Thanh L, ngụ tại: 68/21, đường C, phường B, quận B1, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 208.000.000đ.

27. Ông Ngô Đình Hải, ngụ tại: 71/7, Khu phố 2, phường Tam Hòa, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 224.000.000 đ.

28. Ông Bạch Chơn Hy, ngụ tại: 140/17/4, Lê Đức Thọ, phường 6, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 03 nền đất, với tổng diện tích 720 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 936.000.000 đ.

29. Bà Phạm Thị Ngọc Huệ, ngụ tại: 20/8, Hà Huy Giáp, khu phố 2, phường Quyết Thắng, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 208m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 270.400.000 đ.

30. Ông Nguyễn Văn Sang, ngụ tại: A17, Đường Đ1, Khu dân cư Chợ Lớn, phường Phú Mỹ, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 184 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 257.600.000 đ.

31. Ông Đỗ Khắc Minh, ngụ tại: 701B, Chung cư Vũng Tàu Plaza, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 180m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 234.000.000 đ.

32. Bà Hồng Diễm T, ngụ tại: 21/9, đường số 2, phường T, quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 208.000.000 đ.

33. Ông Vũ Tiên Đạt, ngụ tại: 6F, Đường L, phường 5, quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh mua 02 nền đất, với tổng diện tích 367.5 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 514.550.000 đ.

34. Ông Trần Việt Hải, ngụ tại: 95/6/75, Đường D4, khu phố 3, phường Bình An, quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 208.000.000 đ.

35. Bà Trần Thị Kim Giang, ngụ tại: 95/6/75, Đường D4, khu phố 3, phường Bình An, quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 208.000.000 đ.

36. Bà Nguyễn Thị Bảo C, ngụ tại: 109, Đường T, phường N, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 291.200.000 đ.

37. Ông Phan Trường Thành, ngụ tại: 401 Lô A2, Chung cư Nguyễn Văn Trỗi, phường Quang Vinh, Biên Hòa, Đồng Nai, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 257m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 395.780.000 đ.

38. Bà Phạm Thị Thắm, ngụ tại: D14.3, 785/1 Lũy Bán Bích, phường Thọ Hòa, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 240 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 312.000.000 đ.

39. Bà Vũ Thị Sao, ngụ tại: 173/45/17, Khuông Việt, phường Phú Trung, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 224.000.000 đ.

40. Ông Hà Quốc Huy, ngụ tại: 138, Châu Văn Liêm, phường 11, quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 208 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 270.400.000 đ.

41. Ông Phạm Ngọc T, ngụ tại: 71/1/39, đường D1, phường 25, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh mua 01 nền đất, với tổng diện tích 208 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 324.480.000 đ.

42. Ông Nguyễn Anh Thành, ngụ tại: 82/3, Phạm Ngũ Lão, phường 4, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 249.600.000 đ.

43. Bà Phan Thị Bê (Đã chết), Đại diện hợp pháp của bà Bê: Bà Lê Lệ Thu), ngụ tại: 269/7, đường Thống Nhất, phường 11, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 166.400.000 đ.

44. Bà Nguyễn Thị Minh L, ngụ tại: 4/2, đường 182, phường T, quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 249.600.000 đ.

45. Ông Nguyễn Đức T, ngụ tại: 104, Đường N, phường 3, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 291.200.000 đ.

46. Bà Cao Thị Kim L - Ủy quyền cho ông Nguyễn Đức T, ngụ tại: 204, Đường H, thành phố Q, tỉnh Bình Định, mua 03 nền đất, với tổng diện tích 480 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 873.600.000 đ.

47. Bà Trần Ánh S ngụ tại: 89 (số cũ 55) Lê Đức Thọ, phường 7, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 208.000.000 đ.

48. Bà Lý Thu Trang, ngụ tại: 191/7, Phạm Ngũ Lão, phường 4, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 03 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 208.000.000 đ.

49. Ông Giang Ngọc Tuấn, ngụ tại: 12E, Đường số 4, Khu dân cư Phú Mỹ, phường Phú Mỹ, quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 130 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 105.600.000 đ.

50. Ông Nguyễn Anh Tuấn, ngụ tại: 60, Long Sơn, phường Long Bình, quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 02 nền đất, với tổng diện tích 320 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 416.000.000 đ.

51. Ông Phan Thanh Sơn, ngụ tại: 302, đường Hòa Hưng, phường 13, quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 208 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 378.560.000 đ.

52. Ông Tạ Đức Thuận, ngụ tại: 172, Ngô Quyền, phường Đông Đa, Thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, mua 03 nền đất, với tổng diện tích 612 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 671.040.000 đ.

53. Ông Nguyễn Chuẩn, ngụ tại: 87, đường số 3, phường Bình Hưng Hoà, quận B1, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 300 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 234.000.000 đ.



54. Ông Đào Đức Tiến, ngụ tại: 140, Nguyễn Tất Thành, phường 13, quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 02 nền đất, với tổng diện tích 320 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 358.400.000 đ.

55. Bà Đỗ Thị Ngọc Lan, ngụ tại: 140, Nguyễn Tất Thành, phường 13, quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 179.200.000 đ.

56. Ông Lê Thành Phước, ngụ tại: C3/1, Phạm Hùng, xã B, Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 124.800.000 đ.

57. Bà Nguyễn Thị Kim Anh - Ủy quyền cho ông Hoàng Việt Dũng Phòng, ngụ tại: Số 15-17, cao ốc An Bình, số 787, đường Lũy Bán Bích, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 02 nền đất, với tổng diện tích 400 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 536.000.000 đ.

58. Ông Đoàn Văn N, ngụ tại: 293, Đại lộ H, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 260 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 338.200.000 đ.

59. Ông Phùng Minh C, ngụ tại: 27, Đường L, Tổ 9, phường C, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, mua 02 nền đất, với tổng diện tích 468 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 608.400.000 đ.

60. Ông Đào Văn Dũng, ngụ tại: 69, phố Lò Sũ, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, mua 05 nền đất, với tổng diện tích 1.121 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 1.748.760.000đ.

61. Bà Hồ Thị Ngọc M, ngụ tại: 119/24, Đường N, phường 2, quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 249.600.000 đ.

62. Ông Trần Văn Dũng, ngụ tại: 599 Đoàn Văn Bơ, phường 18, quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 249.600.000đ.

63. Bà Nguyễn Thị Kim Cúc - Ủy quyền cho ông Nguyễn Tiến Chinh, ngụ tại: 128 A, Nguyễn Trãi, phường Lái Thiêu, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 300 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 468.000.000đ.

64. Bà Cù Thị Thơm, ngụ tại: 360A, Chung cư Khánh Hội 2, Lầu 15, Phòng số 2, Bến Vân Đồn, phường 1, quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 224.000.000 đ.

65. Ông Lê Đình Tuấn, ngụ tại: 215 Hồng Lĩnh, phường Đập Đá, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định, mua 01 nền đất, với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt: 186.400.000 đ.

\* Buộc bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Thị Chí S có trách nhiệm liên đới hoàn trả lại số tiền 1.591.100.000 đ trong việc bán 11 nền đất dự án Khu dân cư Tam Phước cho 07 người bị hại (có tên, danh sách và địa chỉ cụ thể sau đây:

1. Ông Bùi Sông L, ngụ tại: 6/8 Đường N, phường Đ, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh mua 02 nền đất với diện tích 500m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt 220.000.000 đồng.

2. Ông Nguyễn Mạnh Hùng, ngụ tại: 1128/1B Trường Sa, phường 13, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh mua 02 nền đất với diện tích 520m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt 359.600.000 đồng.

3. Ông Đinh Văn T, ngụ tại: 30 đường 19 khu phố 2, phường T, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh mua 01 nền đất với diện tích 210m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt 163.000.000 đồng.

4. Ông Trương Thành V, ngụ tại: 158A, đường 79, phường T, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh mua 01 nền đất với diện tích 240m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt 172.000.000 đồng.

5. Bà Đinh Thị H, ngụ tại: 158A, đường 79, phường T, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh mua 01 nền đất với diện tích 240m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt 172.000.000 đồng.

6. Ông Trần Chu T, ngụ tại: 18/3, Đường N, phường 13, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh mua 03 nền đất với diện tích 1036m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt 300.000.000 đồng.

7. Ông Nguyễn Thiệu Khang, ngụ tại: 96, Hồ Tùng Mậu, Phường B, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh mua 01 nền đất với diện tích 155m<sup>2</sup>, số tiền bị chiếm đoạt 204.500.000 đồng.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 466.458.000 đ (bốn trăm sáu mươi sáu triệu, bốn trăm tám mươi tám ngàn đồng) thu lợi bất chính của Đặng Trọng N nộp lại để đảm bảo thi hành án cho những người bị hại. (Theo ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử ngày 30 tháng 7 năm 2014 tại Kho bạc nhà nước tỉnh Đồng Nai và Biên lai thu tiền số 004060 ngày 13 tháng 02 năm 2015 của Cục Thi hành án nhân dân sự tỉnh Đồng Nai (Tại các bút lục số 10947a và 11221).

- Buộc bị cáo Nguyễn Thị Chí S có trách nhiệm nộp lại khoản tiền hưởng lợi 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng) (tiền hệ số đường) để trả lại cho những người bị hại.

- Buộc người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Phạm Trí Đ có trách nhiệm nộp lại số tiền hưởng lợi bất chính 1.849.950.000 đ để hoàn trả cho những người bị hại.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định. Sau khi xét xử sơ thẩm, đến ngày 28/8/2019 bị cáo N kháng cáo kêu oan, ngày 03/9/2019 bị cáo T và S kháng cáo kêu oan, các bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Phạm Trí Đ kháng cáo về phần trách nhiệm dân sự trong vụ án.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát tham gia phần tranh tụng: Dự án khu dân cư Tam Phước chưa được nhà nước cấp phép nhưng các bị cáo đã phân lô bán nền là trái pháp luật. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo

về tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” là đúng. Tuy nhiên, cùng dự án này các bị cáo chiếm đoạt tiền của nhiều bị hại khác nhau, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm tách riêng để giải quyết trong một vụ án khác là không đúng pháp luật. Ngoài ra, trong vụ án này, còn có nhiều đối tượng khác, giúp sức cho các bị cáo chiếm đoạt tài sản nhưng chưa được làm rõ, xử lý, dẫn tới bỏ lọt tội phạm. Đồng thời tại phiên tòa hôm nay, nhiều người còn cho rằng chưa được đưa vào tham gia tố tụng với tư cách là bị hại. Xét đây là Tình tiết mới, để bảo đảm quyền lợi hợp pháp của họ, đại diện Viện kiểm sát Nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại vụ án.

Các luật sư bào chữa cho bị cáo T và S thống nhất với quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát Nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, đề nghị hủy bản án sơ thẩm, để giải quyết lại vụ án cho đúng pháp luật. Các bị cáo sẽ bồi thường, hoàn trả tiền cho bị hại khi có điều kiện, để bảo đảm quyền lợi cho các bên trong vụ án, nên các luật sư không tranh tụng về tội danh.

Luật sư bào chữa cho bị cáo N thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát và các luật sư của bị cáo T, S, đề nghị hủy án, làm rõ các bị cáo có phạm tội hay không và hành vi của các bị cáo phạm tội gì.

Các bị cáo nhất trí với lời bào chữa của các luật sư, không tham gia tranh tụng.

Đại diện cho các bị hại bà Lê Thị H, Vũ Thị S nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, của các luật sư, đề nghị hủy bản án sơ thẩm, yêu cầu xử lý đối với 10,2 ha đất của các bị cáo nhằm để trả tiền hoặc đất cho các bị hại.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Đơn kháng cáo của các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đúng luật định, nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Nguyễn Văn T và Nguyễn Thị Chí S đã sử dụng tài sản là 10,2 ha đất tọa lạc tại dự án khu dân cư Tam Phước, huyện Long Thành (nay là thành phố B), tỉnh Đồng Nai, để giao dịch thế chấp, bán cho ba nhóm chủ thể khác nhau gồm: Thế chấp cho Ngân hàng Nông nghiệp Chi nhánh Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, để vay tiền từ tháng 11/2006 đến tháng 11/2009; thế chấp cho vợ chồng ông Lê Đình Tài và bà Trần Thị Hải Yến vay tiền từ tháng 11/2007 đến tháng 8/2009; bán đất nền cho 203 người dưới hình thức hợp đồng góp vốn từ tháng 12/2006 đến tháng 01/2011. Như vậy, Nguyễn Văn T và Nguyễn Thị Chí S đã dùng phương thức, thủ đoạn phạm tội là phân lô bán đất nền không đối với dự án bất động sản chưa đủ điều kiện pháp lý và không được phép huy động vốn; thế chấp để vay tiền và chiếm đoạt tài sản của rất nhiều người. Do đó, các cơ quan tố tụng cấp sơ thẩm đã tách, xét xử từng nhóm bị hại riêng; dẫn đến giải

quyết vụ án không khách quan, không đúng pháp luật, xâm hại đến quyền lợi hợp pháp của rất nhiều bị hại khi xử lý tài sản 10,2 ha đất của Nguyễn Văn T và Nguyễn Thị Chí S.

[1.2]. Công ty Sài Gòn cây cảnh là chủ đầu tư dự án khu dân cư Tam Phước, các giao dịch huy động vốn với 203 người do Công ty Sài Gòn cây cảnh hoặc Nguyễn Văn T và Nguyễn Thị Chí S ký đại diện. Tuy nhiên, tòa án cấp sơ thẩm không đưa Công ty Sài Gòn cây cảnh vào tham gia tố tụng là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng.

[1.3]. Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Hoàng Kim Bắc, sinh năm 1969; Địa chỉ: 44, Đường DC9, phường Sơn Kỳ, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; ông Vũ Duy Quyền, sinh năm 1965; Địa chỉ: 81, Võ Liêm Sơn, phường 4, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; ông Đặng Như Hà; Địa chỉ: N11-34 khu dân cư Phúc An City, xã Mỹ Hạnh Nam, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An; ông Hoàng Minh T, sinh năm 1978; Địa chỉ: 07, Nguyễn Khuyến, tổ 4, KP4A, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; bà Nguyễn Thị Ngọc D, sinh năm 1963; Địa chỉ: 130, Đường T, phường 13, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh đã làm đơn đề nghị được tham gia tố tụng và cung cấp tài liệu chứng minh họ bị thiệt hại do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy đây là tình tiết mới, cần phải điều tra làm rõ, để bảo đảm quyền lợi của họ trong cùng vụ án này.

[1.4]. Tại Quyết định số 20/2021/HS-GĐT ngày 22/4/2021 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án Nhân dân tối cao đã kiến nghị Tòa án Nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm, hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2019/HS-ST ngày 26/8/2019 của Tòa án Nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử Nguyễn Văn T và Nguyễn Thị Chí S về tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” để điều tra và nhập vào vụ án Nguyễn Văn T và Nguyễn Thị Chí S bị xét xử về tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” để điều tra lại theo thủ tục chung.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Trong vụ án này còn có Đặng Đức Trung và một số đối tượng khác giúp sức cho Nguyễn Văn T và Nguyễn Thị Chí S nhưng cấp sơ thẩm cũng chưa điều tra làm rõ, nếu có căn cứ thì phải xử lý theo quy định của pháp luật.

[2.2]. Kháng cáo của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án, sẽ được xem xét, giải quyết khi cấp sơ thẩm giải quyết lại vụ án.

[3]. Từ những phân tích và nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy lời bào chữa của các luật sư cho các bị cáo, cũng như quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát Nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận; chấp nhận một phần đơn kháng cáo của các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; hủy Bản án hình sự sơ thẩm số: 49/2019/HS-ST ngày 26/8/2019 của Tòa án Nhân dân tỉnh Đồng Nai. Giao hồ sơ cho Viện kiểm sát Nhân dân tối cao để điều tra lại vụ án theo thủ tục chung. Các bị cáo và bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan kháng cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 308 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận một phần đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Thị Chí S và Đặng Trọng N; chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

Hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số: 49/2019/HS-ST ngày 26/8/2019 của Tòa án Nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Giao hồ sơ cho Viện kiểm sát Nhân dân tối cao để điều tra lại vụ án theo thủ tục chung.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Người kháng cáo gồm các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Thị Chí S, Đặng Trọng N; bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan kháng cáo không phải chịu án phí.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

#### **Nơi nhận:**

- Tòa án Nhân dân tối cao (1)
- VKSND cấp cao tại TP.HCM (1)
- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND tỉnh Đồng Nai (1);
- Cục THADS tỉnh Đồng Nai (1);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai (2) (để tổng đạt cho bc)
- Bị cáo TN;
- Bị hại;
- Người liên quan;
- Lưu VT (6) HS (1)

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Văn Ý**